



BLOGGERS VÀ CÔNG DÂN MẠNG SAU CHẤM SONG NHÀ TÙ

Các Hạn Chế Tự Do Trên Mạng tại Việt Nam

Điều 1 : Tất cả mọi người sinh ra đều tự do và bình đẳng về phẩm giá và về các quyền. Tư chất mọi người đều có lý trí và lương tâm và phải đối xử với nhau trong tinh thần thiện chí. Điều 2 : Mỗi người đều được hưởng tất cả những quyền và tất cả các tự do nêu trong bản Tuyên ngôn này, mà chẳng hề có sự phân biệt nào, nhất là sự phân biệt đối xử vì chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hay các quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hay xã hội, tài sản, dòng dõi hay mọi hoàn cảnh khác. Hơn nữa, cũng không được có sự phân biệt đối xử nào dựa vào quy chế chính trị, pháp lý hay quốc tế của quốc gia hay lãnh thổ, mà một cá nhân mang quốc tịch, dù quốc gia hay lãnh thổ ấy được độc lập, được bảo hộ, không tự chủ hay bị hạn chế nào đó về chủ quyền. Điều 3 : Mọi cá nhân đều có quyền sống, quyền



Tóm Lược Chính Yếu -----	4
Lời dẫn nhập -----	6
Internet xâm nhập vào Việt Nam -----	7
Sự Bành Trướng Blog như Hoa Đua Nở-----	9
Hạn Chế Pháp Lý về Tự Do Ngôn Luận Trực Tuyến-----	11
Nghị định Internet mới-----	14
Luật Pháp An Ninh Quốc Gia-----	15
Đàn Áp các Bloggers và Công Dân Mạng -----	17
- Bắt giam tùy tiện -----	17
- Sách nhiễu, Hành hung và Đe dọa -----	20
- Câu lạc bộ các Nhà báo tự do:	
Điều Cày, Tạ Phong Tần và Phan Thanh Hải -----	23
- Trường hợp Dân Làm Báo – “Chiến sĩ Truyền thông” -----	26
Vài trích đoạn phát biểu qua một số Blogs-----	32
Kết luận và Khuyến nghị -----	37
Phụ lục I: Các điều luật trong Bộ Luật Hình sự không theo tiêu chuẩn luật nhân quyền quốc tế -----	44
Phụ lục II: Các khuyến nghị về tự do ngôn luận và tự do báo chí do các quốc gia thành viên LHQ đề xuất tại cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện của Việt Nam trong năm 2009-----	46
Phụ lục III: Bloggers và Công dân Mạng sau chấn song tù viết gọn -----	49
Phụ lục IV: Một số Blogs bất đồng chính kiến tại Việt Nam -----	53

Tóm Lược Chính Yếu

Việt Nam gia tăng nhanh chóng nhất ở Á Châu về số dân chúng sử dụng Internet. Tới nay, trên 31 triệu người dùng Internet – hơn một phần ba dân số trong nước – so với số người dùng mạng năm 2000 là 2 triệu người. Đặc biệt là số người nhập mạng đông nhất thuộc giới trẻ tuổi, con số lên tới 95 phần trăm các thanh thiếu niên từ 15 đến 22 tuổi ở các thành phố lớn như Hà Nội và Hồ Chí Minh (Sàigòn). Những mạng xã hội cũng hết sức được ưa chuộng, và 80 phần trăm các người trong giới trẻ Việt Nam đều có ít nhất là một chương mục của mạng.

Chính phủ Việt Nam đã tích cực cổ động bành trướng sự gia nhập Internet ngõ hầu ủng hộ việc phát triển kinh tế. Tuy nhiên, cùng một lúc, Đảng Cộng Sản Việt Nam nhận định rằng tự do truy cập Internet là mối đe dọa cho sự độc quyền chính trị. Vì vậy, chính quyền gia tăng kiểm duyệt và kiểm soát trên mạng, lập các điều luật hạn chế mới và bắt giữ, sách nhiễu hoặc cầm tù những người dùng Internet. Trong tháng 12 năm 2012, Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng đã ra lệnh cho các lực lượng An Ninh gia tăng sự chống đối với các “thể lực thù nghịch” rằng họ đã dùng Internet để *“tung tin tuyên truyền đe dọa sự an ninh quốc gia của chúng ta và để chống đối đảng Cộng Sản cũng như nhà nước.”*

Một trong những mục tiêu chính yếu mà chính quyền tập trung đàn áp là các blogs. Hàng triệu blogs vừa mới thiết lập gần đây, và mặc dù có sự cấm đoán của nhà nước, “thế giới blog” này trở nên sống động và đa dạng. Ở Việt Nam với hệ thống độc đảng, các blogs cung ứng một nguồn tin tức độc lập và những bình luận khó có thể xuất hiện trong nền truyền thông do nhà nước kiểm soát. Thể thức này cũng cung ứng diễn đàn cho các chiến dịch vận động dân quyền và là hình thức mới cho “báo chí công dân”. Những người bất đồng chính kiến, các nhà tranh đấu bảo vệ nhân quyền và các nhà báo viết trên mạng gia tăng sử dụng blog để phát biểu những quan điểm chính trị của họ, để vạch trần sự tham nhũng, và khiến cho mọi người chú ý đến những vụ cưỡng chiếm đất đai và những vụ nhà cầm quyền lạm dụng quyền thế của mình. Với các blogs, dòng ***văn hóa phản kháng*** đang từ từ tăng trưởng tại Việt Nam.

Đồng thời, các nhà bloggers và các công dân mạng ở Việt Nam phải đối đầu với những luật lệ cấm đoán nghiêm ngặt, với các chính sách và thông lệ, trong khi nhà cầm quyền gia tăng đàn áp quyền tự do ngôn luận, dù trên trực tuyến hay ngoài luồng. Vào tháng 9 năm 2012, sự tấn công vào quyền tự do Internet đã lên tới độ cao khi đích thân thủ tướng Việt Nam ra lệnh trừng phạt những ai chỉ trích Đảng Cộng Sản và chính phủ, ông đã nhắm đích danh ba blogs đối kháng. Cùng trong tháng ấy, các bloggers nổi danh như Nguyễn văn Hải (Điếu Cày), Tạ Phong Tần và Phan Thành Hải, sáng lập viên Câu lạc bộ Nhà báo Tự Do, bị đưa ra tòa xử về tội dùng mạng để cổ động cho nhân quyền và cải cách dân chủ. Họ đã phải lãnh án tù từ 4 đến 12 năm.

Trong bản báo cáo này, căn cứ vào luật nhân quyền quốc tế, các thông kê của báo chí Việt Nam và các bài viết của các bloggers và công dân mạng, Liên Đoàn Quốc

Tế Nhân quyền (FIDH – International Federation of Human rights) và Ủy Ban Bảo Vệ Quyền làm Người Việt Nam (Vietnam Committee on Human Rights) nỗ lực vọng âm tiếng nói từ quốc nội Việt Nam để cho mọi người biết rằng họ đang đòi hỏi sự tôn trọng nhân quyền. Chúng tôi cũng đưa những khuyến nghị cụ thể đến chính quyền Việt Nam và cộng đồng thế giới đòi hỏi sự tôn trọng và thăng tiến quyền cơ bản về tự do ngôn luận trên trực tuyến cũng như ngoài luồng tại Việt Nam.

Lời dẫn nhập

Liên Đoàn Quốc Tế Nhân quyền (FIDH) và thành viên là Ủy Ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam, bao nhiêu năm qua đã thu tập nhiều hồ sơ về các trường hợp vi phạm quyền tự do ngôn luận và tư tưởng ở Việt Nam. Vấn đề quyền tự do lên Internet cũng đã được đưa ra bàn cãi sôi nổi trong năm 2012 qua phiên xử ba bloggers nổi danh ở thành phố Hồ Chí Minh (Sàigòn) hôm 24 tháng 9 năm 2012. Ba nhà bloggers, Nguyễn văn Hải (tên blog là Điều Cày), Tạ Phong Tần (tên blog là Sự thật và Công lý) và Phan Thanh Hải (Anh Ba Sàigòn), sáng lập viên Câu lạc bộ Nhà báo Tự Do, đã bị kết án tù theo thứ tự từ 12, 10 và 4 năm tù ở, và tiếp theo sau là 5 và 3 năm quản thúc tại gia vì tội phổ biến “tuyên truyền chống Nhà nước Xã Hội Chủ nghĩa Cộng Hòa Việt Nam” (Điều 88 của Bộ luật Hình sự Việt Nam). Vụ cầm tù này tạo ra mối bất bình quốc tế, với sự kêu gọi của Tổng Thống Hoa Kỳ Barack Obama, của bà Navi Pillay, Cao Ủy Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, của Đại Diện Tối Cao Liên Hiệp Âu Châu, bà Catherine Ashton, và nhiều giới chức khác nữa¹. Vụ này cũng gây nên những hậu quả thảm thương tại Việt Nam. Bà cụ Đặng Thị Liêng, mẫu thân của bà Tạ Phong Tần, đã tự thiêu ngày 30 tháng 7 ngay phía ngoài Ủy ban Nhân Dân tỉnh Bạc Liêu để phản đối sự cầm tù con gái của bà. Bà đã qua đời trên đường chở đến nhà thương.

Trường hợp nói trên là một trong những vụ đàn áp quyền tự do ngôn luận tiếp diễn dài lâu đối với các phương tiện trực tuyến hay ngoài luồng tại Việt Nam hôm nay. Đây là điều mâu thuẫn so với những khuyến nghị liên hệ đến vấn đề tự do ngôn luận mà Việt Nam đã chấp nhận sẽ thực thi trong quy trình Kiểm Điểm Định kỳ Toàn Diện (UPR) năm 2009 (*xin xem Phụ Lục II*). Vụ này còn cho chúng ta thấy chính sách trái ngược của chính phủ trong việc khuyến khích thương mại mạng lưới. Một mặt, Việt Nam tích cực cổ động mở mang công nghệ thông tin và viễn thông (ICT – information and communications technologies) và thương mại trên mạng (e-commerce), tung ra “Chiến Dịch Cát Cánh 2011-2020” nhằm mục tiêu đưa ngành công nghệ thông tin và viễn thông (ICT) lên ngang hàng với các nước láng giềng². Chính phủ nhận thức rằng ICTs là vấn đề rất quan trọng cho sự phát triển kinh tế đất nước, và nhìn thấy Internet là phần quan yếu của “thời đại kiến thức”, mà Việt Nam phải nhập cuộc nếu họ muốn đạt tới sự mở mang này. Hơn nữa, là thành viên của ASEAN, Việt Nam bắt buộc phải tuân thủ sự thăng tiến cho ICTs trong kế hoạch lớn của ASEAN để cầu thông với các quốc gia trong vùng³.

Nhưng mặt khác, Đảng Cộng Sản Việt Nam nhìn thấy sự bành trướng Mạng là mối đe dọa tương lai cho độc quyền chính trị. Ngoại trừ một khoảng thời gian ngắn ngủi

1. “*Cộng Đồng Quốc Tế đòi tòa tha bổng các bloggers Điều Cày, Phan Thanh Hải và Tạ Phong Tần*”, Quê Mẹ: Hành động cho Dân chủ Việt Nam, 23.9.2012 http://www.queme.net/eng/news_detail.php?numb=1911

2. Xem bản Báo Cáo Toàn cầu về Tự Do Lên Mạng 2012 của Freedom House, chương nói về Việt Nam <http://www.freedomhouse.org/sites/default/files/Vietnam%202012.pdf>.

3. Masterplan for ASEAN connectivity, Tháng Giêng 2011 <http://fr.scribd.com/doc/111869648/Master-Plan-on-ASEAN-Connectivity>

tương đối được dễ dãi trong năm 2006 lúc Việt Nam muốn gia nhập Tổ Chức Mậu dịch Quốc Tế (World Trade Organization – WTO) đồng thời là quốc gia đứng ra tổ chức hội nghị thượng đỉnh của Tổ chức Hợp tác Kinh Tế Châu Á Thái Bình Dương (Asia-Pacific Economic Cooperation - APEC) tại Hà Nội lúc đó. Nhưng liền sau đó, chính quyền đã đàn áp có hệ thống tự do Internet, gia tăng sự kiểm soát mạng và các nhà cung ứng dịch vụ, gia tăng sự kiểm soát và kiểm duyệt, bắt bớ, sách nhiễu và đe dọa các “công dân mạng” và đưa ra những điều luật mới để buộc tội các nội dung nhạy cảm những bài trên mạng. Các nhà Bloggers là mục tiêu tiên khởi đàn áp của chính quyền.

Internet xâm nhập vào Việt Nam

Internet đã bành trướng cao độ kể từ khi được du nhập Việt Nam năm 1997. Dựa theo một bản báo cáo năm 2012 của Cimigo, một hãng nghiên cứu về thị trường, thì Việt Nam có sự tăng trưởng về dân số lên mạng nhanh nhất trong vùng, và chớp nhoáng bắt kịp đà sử dụng Mạng ở Thái Lan và Trung Quốc. Bộ Thông Tin và Truyền Thông Việt Nam tuyên bố hồi tháng 12 năm 2012 có 31 triệu người sử dụng Internet – trên một phần ba dân số⁴ – và sự xâm nhập lên tới 50% ở những vùng thành thị. 88% người sử dụng mạng tại nhà của họ thay vì phải dùng mạng ở các quán cà phê như những năm về trước. Sự xâm nhập mạng đặc biệt cao trong giới trẻ tuổi – 60% dân số Việt Nam ở dưới 35 tuổi – và trong số này 95% ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh là những người ở lứa tuổi 15-22⁵.

Vào mạng qua các smart phones cũng đã tăng lên rất nhanh, gần 10 triệu người dùng mạng lưới kỹ thuật thế hệ thứ ba (3G), tính trong năm 2009, các điện thoại cầm tay đã giúp cho sự vào mạng. Con số này kỳ vọng có thể tăng lên 400% trong vòng 5 năm tới⁶. Theo Tổng Nha Thống Kê Việt Nam thì đã có tới 157,8 triệu người đăng ký có điện thoại di động tính đến tháng 4 năm 2011⁷. Con số này, vượt xa hẳn con số 90 triệu dân số Việt Nam, phản ánh mức cao độ về sự mớic nổi truyền thông, nhưng cùng lúc lại cho ta thấy sự gia tăng cách biệt giữa giàu nghèo càng ngày càng lớn ở Việt Nam. Trong khi có nhiều người, đặc biệt là ở những thành phố lớn, sở hữu nhiều điện thoại di động hoặc nhiều thẻ SIM, thì ước lượng có khoảng chừng 30 triệu người khác, hầu hết ở những vùng nông thôn mà ở đó 70% dân số đang sinh sống, thì lại không hề có điện thoại di động.

4. Việt Nam kỷ niệm 15 năm Mạng. VietnamPlus. 3 December 2012

5. Cimigo Net Citizens 2012 <http://www.cimigo.vn/en-US/ReportDetail>.

6. Thị trường 3G nhắm bành chướng mạnh vào năm 2014, 20.12.2011

<http://english.vietnamnet.vn/en/science-technology/165502/3g-market-eyes-2014-breakthrough.html>

7. Xem Freedom House (idem ghi chú 2) và “Số người Việt Nam đăng ký có điện thoại di động lên tới 174,3 triệu tính đến cuối tháng 4,” Business Times, May 6, 2011 <http://Vietnambusiness.asia/vietnam-subscriber-base-touches-174.3m-as-at>

Youtube, Twitter và các mạng xã hội như Facebook cũng có mặt tại Việt Nam. Từ năm 2009, theo chỉ thị của nhà nước mà Việt Nam chưa hề nhận (hay chối), hiện trạng Facebook khi thì được phép sử dụng khi thì bị cấm. Tuy nhiên, những người dùng mạng rành nghề vẫn có thể tìm cách lách vào Facebook. Năm 2012 – từ giữa năm đến cuối năm, hầu như mỗi tháng gần một triệu người Việt đăng ký vào Facebook, làm cho Việt Nam trở thành một quốc gia với số người có Facebook tăng cao nhất thế giới. Tổng cộng số người dùng Facebook tăng gấp đôi lên tới 10 triệu – một phần chín dân số - phỏng theo các chuyên viên nghiên cứu về truyền thông xã hội của Socialbakers⁸. Ngay cả những nhật báo do nhà nước kiểm soát như Thanh Niên cũng gắn phù hiệu Facebook trên những bài của báo.

Cũng có những mạng lưới địa phương, mạng nổi tiếng nhất là Zing.vn. Để thu hút khách trẻ vào mạng của mình, mạng này cho khách được thuê miễn phí các bài nhạc và phim ảnh Hollywood không cần giấy phép. Mạng này bây giờ được sắp vào một trong 550 mạng đứng hàng đầu thế giới⁹. Tuy nhiên, trong tháng 11 năm 2012 các hãng của Hoa Kỳ như Coca Cola và Samsung rút quảng cáo của họ ra khỏi mạng này, đóng các chương mục ZingMe vì họ thấy rằng mạng vi phạm bản quyền trực tuyến¹⁰. Theo Bộ Thông Tin và Truyền Thông cho biết thì 80% giới thanh niên Việt Nam có chương mục với ít nhất là một mạng lưới xã hội¹¹.

Biết rằng không thể nào dẹp được các mạng lưới xã hội, chính quyền Việt Nam đành phải nhân nhượng, và có khi còn khai thác chúng khi có lợi cho nhà nước. Trong nhiều tuần lễ, từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2011, giới trẻ Việt Nam đã dùng Facebook và gửi tin điệp qua điện thoại để kêu gọi biểu tình chống Trung quốc về việc tranh chấp các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, nhờ vậy quy tụ được nhiều trăm người tham gia biểu tình tại Hà Nội cũng như ở Sài Gòn¹². Lúc đầu, nhà cầm quyền làm ngơ cho phép biểu tình, hầu như muốn gián tiếp gửi thông điệp đến Trung Quốc, nhưng cuối cùng lại cấm chỉ mọi cuộc biểu tình ấy và còn ra tay trừng phạt nặng nề người tham gia biểu tình. Một cuộc biểu tình tương tự khác bùng lên vào tháng 6 năm 2012, nhưng tức thời bị công an dẹp ngay. Các Tăng sĩ và Phật tử thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất, kể cả vị lãnh đạo tối cao, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, đều bị ngăn chặn trên đường đến tham gia cuộc biểu tình.

Đề cương tòa mạng lưới xã hội và đặt họ vào sự kiểm soát chặt chẽ của nhà nước, vào tháng 5 năm 2010 chính quyền tung ra mô thức Facebook của mình, đó là một mạng lưới xã hội do nhà nước điều hành mang tên là GoOnline, mà những ai muốn mở chương mục vào mạng phải khai tên thật của mình cùng với số thẻ căn

8. Thống kê về Vietnam Facebook <http://www.socialbakers.com/facebook-statistics/vietnam> and *Vietnam Blogosphere: The Battleground for Rival Factions of the Ruling Communists* by Patrick Boehler, Dec. 27, 2012 <http://world.time.com/2012/12/27/vietnams-blogosphere-the-battleground-for-rival-factions-of-the-ruling-communists/#ixzz2GrL46VWV>

9. Xem Alexa xếp hạng : <http://www.alexa.com/siteinfo/zing.vn> (accessed 21 November 2012).

10. “Vi phạm bản quyền trực tuyến là vấn đề lớn ở Việt Nam”, Chris Brummitt, Associated Press, 11 November 2012. <http://www.siliconvalley.com/personal-technology/ci-21967091/online-piracy-big-problem-vietnam>

11. “Vietnam: No ‘Arab Spring’ here, please”, Southeast Asia Press Alliance country report, 3 May 2012 <http://www.seapabkk.org/seapa-reports/press-on-southeast-asian-countries/100584-vietnam-no-arab-spring-here-please.html>

12. Quê Mẹ: Hành Động cho Dân Chủ Việt Nam <http://queme.net/eng/news-detail.php?numb=16> và Lời tuyên bố của Ủy Ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam tại phiên họp thứ 18 của Ủy Ban Cố Vấn về Nhân Quyền của LHQ tại Geneva, September, 2011 <http://www.queme.net/eng/news/-detail.php?1685>

cước. Cho tới nay, mạng này chỉ có số ít người tham gia, nhưng nhà nước nhắm rằng con số sẽ lên tới 40 triệu người gia nhập (gần một nửa dân số) vào năm 2015. Thể theo OpenNet Initiative, một dự án giáo dục điều tra về các việc thanh lọc Internet, thì khi số hội viên của mạng này được tăng trưởng lớn nó sẽ giúp cho nhà nước tăng cường khả năng kiểm soát và theo dõi dân.¹³

Mặc dầu Việt Nam ít phương tiện hơn Trung Quốc trong việc kiểm duyệt trên mạng, nhưng chính quyền rập theo khuôn mẫu của Trung Quốc – nghĩa là cho phép sự tham dự rộng rãi nhưng đồng thời thanh lọc và kiểm soát nội dung, và trừng phạt nặng nề các mạng viên. Các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) căng đáng việc kiểm duyệt. Nhà cung cấp dịch vụ Internet lớn nhất tại Việt Nam là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNTP) do nhà nước quản lý, tiếp theo là Viettel, do quân đội cai quản, và một công ty tư hữu Việt Nam là Financing and Promoting Technology Corporation (FTP Telecom). Trong cuộc thăm dò, ba cơ quan cung ứng dịch vụ này thực hiện từ tháng 4 đến tháng 8 năm 2012, hãng OpenNet Initiative (ONI) nhận thấy rằng cả ba đều thanh lọc và chặn đứng rất nhiều trang nhà (sites), gồm các blogs chỉ trích chính trị, các trang nhà về tin tức, và những trang nhà thuộc các tổ chức Phi chính phủ (NGO) trong nước hoặc quốc tế quan tâm đến nền dân chủ, tự do tôn giáo hoặc nhân quyền. Thỉnh thoảng và tùy theo một số bài viết, trang nhà tiếng Việt của Quê Mẹ và Ủy Ban Bảo Vệ Quyền làm Người Việt Nam bị đưa vào nhóm những URL bị cấm. Tuy nhiên, sự thanh lọc và kiểm duyệt không được thực thi một cách đồng nhất. Có các URL bị cấm bởi một cơ quan cung ứng dịch vụ (ISP) thì đôi khi lại không bị cấm ở chỗ khác. Theo ONI thì, đây không phải là dấu hiệu của sự mở cửa chính trị, chẳng có ISP nào “tự do” hơn những ISP khác. Sự không thể biết trước và sự thiếu minh bạch trên những chủ đề bị cấm khiến cho các bloggers chẳng biết xử lý ra sao, nên luôn luôn sống trong nền văn hóa sợ hãi.

Hơn nữa, trong khi Việt Nam viện lý do kiểm duyệt mạng là một biện pháp “bảo vệ thanh thiếu niên vào các trang nhà không lành mạnh”, thì OpenNet Initiative phát hiện “chẳng có ISP nào được dùng để chặn các nội dung khiêu dâm”. Đối với chính quyền Việt Nam, các đối tượng “không lành mạnh” nhất, vẫn là vấn đề dân chủ, tôn giáo và nhân quyền.

Sự Bành Trướng Blog như Hoa Đưa Nở

Trong tất cả các phương tiện khác nhau về đường truyền trực tuyến để phát biểu trên mạng, blogs tạo ảnh hưởng sâu xa nhất tại Việt Nam. Kể từ năm 2005, khi Yahoo! nhập cảnh địa bàn sử dụng blog đầu tiên tại Việt Nam, hàng triệu blogs đã mọc lên. Blog mở rộng nhiều chân trời cho sự truyền thông, trao đổi và bàn luận giữa mọi

13. Cập nhật những sự đe dọa đối với tự do ngôn luận tại Việt Nam, bài viết của Irene Poetranto, OpenNet Initiative, 10/9/2012, <http://opennet.net/blog/2012/09/update-threats-freedom-expression-online-vietnam>

tầng lớp dân chúng trong xã hội. Mặc bao đàn áp và ngăn chặn của chính quyền, hiện trạng blog vẫn sống động và đa diện. Các bloggers ở Việt Nam không nhất thiết là những người bất đồng chính kiến hay hoạt động chính trị, mà bao gồm người dân thường muốn tránh khỏi môi trường truyền thông nhà nước để tìm biết tin tức hoặc tham gia vào các cuộc tranh luận mà họ không thể thực hiện được qua môi trường báo chí do nhà nước kiểm soát.

Trong hai năm vừa qua, một hình thức “*báo chí công dân*” xuất hiện qua các blogs. Các trang mạng như Dân Làm Báo (danlambao.vn.blogspot.com) đã phanh phui những xì căng đan tham nhũng, các vấn nạn như lạm quyền của giới chức cao cấp trong Đảng Cộng Sản hay chính quyền ưu đãi bà con ruột thịt, các mối hiểm nguy môi trường trong vụ khai thác Bauxite, những vụ tranh chấp lãnh thổ giữa Trung Quốc và Việt Nam, các vấn đề nhân quyền – tất cả những đề tài thường bị kiểm duyệt gắt gao hoặc bị cấm kỵ trên báo chí nhà nước. Với nhóm người đồng tâm và các phóng viên, bất chấp mọi bất trắc cho bản thân, đã gửi những phóng sự, hình ảnh và videos còn nóng hổi về những vấn đề “nhạy cảm” xã hội và chính trị, *Dân Làm Báo* cùng các trang mạng khác đã tạo nên một hệ thống truyền thông độc lập với chính quyền. Họ cổ động ủng hộ vụ án Câu lạc bộ Nhà Báo Tự do, và công khai tranh luận các vấn đề nhân quyền và cải cách dân chủ. Một trang mạng khác cũng gây ảnh hưởng lớn là *Bauxite Viet Nam* (boxitvn.net/boxit.blogspot.com), do ba nhà

Vào ngày 14 tháng 10 năm 2012, cô **Nguyễn Phương Uyên**, 20 tuổi, một sinh viên Đại Học Công nghiệp Thực Phẩm ở Thành Phố Hồ Chí Minh bị bắt giữ tại nhà cô vì lý do làm thơ chỉ trích Trung Quốc và rải truyền đơn chống Trung Quốc trên một cây cầu. Sau đó cô mất tích, và Công An chối không hề bắt giữ cô. Tin cô mất tích được các bloggers thông báo rộng rãi gây nên sự phẫn nộ rộng lớn tại Việt Nam. 144 nhà trí thức tên tuổi và các cựu đảng viên



Cộng sản gửi Kiến nghị hôm 30 tháng 10 lên Chủ tịch Nước Trương Tấn Sang đòi hỏi giải thích tức thời sự mất tích này. Mặc dù cô Uyên không là blogger, sự phổ biến trên mạng về sự mất tích của cô đã tạo nên một cuộc phản đối rộng lớn. Nhờ vào áp lực này, ba ngày sau đó, Công An phải Hạp Báo để tiết lộ rằng cô đang bị giam cầm trong nhà tù tỉnh Long An với tội “tuyên truyền chống phá Nhà Nước” (Điều 88). Cô Phương Uyên có vẻ run sợ khi xuất hiện trên màn ảnh truyền hình nhà nước để công khai “thú nhận” trước công chúng tội phạm của cô. Kể từ đó, cô chưa hề được phép gặp cha mẹ của cô. Sở Công an ở Long An bảo mẹ cô phải mang thức ăn và tiền đến cho cô “vì khẩu phần ăn của tù nhân hạn chế”. Họ tiếp nhận thức ăn và tiền mà chẳng đưa cho mẹ cô tờ biên nhận, lại còn tịch thu mảnh giấy mẹ cô viết câu “Mẹ yêu con” mà bà gửi chung với gói thực phẩm.

trí thức nổi danh ở Hà Nội là Nguyễn Huệ Chi, Phạm Toàn và Nguyễn Thế Hùng thiết lập. Trang mạng này chỉ trích các dự án khai thác Bauxite ở Tây Nguyên Trung Phần của chính quyền liên đới với Trung Quốc, những vi phạm quyền đất đai cùng nhiều vấn đề khác. Mặc dù trang mạng bị tấn công liên tiếp và dù chính quyền ra lệnh cấm thông tin vụ Tây Nguyên, các phóng viên của Bauxite Viet Nam đã thành công giúp cho quần chúng thấu hiểu vấn nạn môi trường và nguy hại an ninh trong việc khai thác Bauxite trên vùng cao nguyên.

Mặc sự đàn áp gay gắt của chính quyền, các trang blogs hiện đang tạo nên ảnh hưởng càng ngày càng lan rộng tại Việt Nam. Ví dụ như, vấn đề chủ quyền đất đai và việc nhà nước cưỡng chiếm đất đai một cách tàn bạo cho cái gọi là dự án phát triển các khu du lịch hay công nghệ đã bị ngang nhiên bóp chẹt trên báo chí nhà nước. Thế nhưng khi những bloggers như Nguyễn Xuân Diện cho đăng các video chiếu cảnh công an cơ động đang mạnh tay đuổi nông dân ra khỏi đất đai của họ, thì tin được lan tràn khắp mọi nơi, bắt buộc Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng phải xin lỗi và cho mở cuộc điều tra. Trong vụ công an bắt cóc hay mất tích gần đây của nữ sinh viên 20 tuổi tên Nguyễn Phương Uyên, làn sóng bất bình tràn ngập trên các trang mạng ở Việt Nam, buộc nhà cầm quyền phải công khai nhìn nhận và cho biết chỗ giam giữ cô ta. Điều đó chứng tỏ sức mạnh của các blogs trong việc biểu hiện ý kiến của công chúng và gây áp lực hiệu quả với chính quyền (*xin xem khung viết trang trước*).

Với những luồng tin tức và tranh luận ý kiến khác nhau như thế, các trang blogs đang đáp ứng niềm mong muốn của công chúng để được theo dõi tin tức không bị kiểm duyệt cùng mọi ý kiến mới. Những phương tiện này đang cung ứng một khoảng không gian độc đáo ở Việt Nam, nơi phải sống với nền chuyên chế độc Đảng, nơi mà các xã hội dân sự, báo chí, các hoạt động tôn giáo, nghiệp đoàn công nhân đều bị chính sách kiểm soát chặt chẽ của Đảng Cộng Sản bịt miệng. Bằng việc đàn áp các bloggers và bãi truat sự tự do Internet, Việt Nam không những vi phạm các quyền tự do căn bản về tư tưởng và ngôn luận của nhân dân họ, mà còn bóp chẹt sự nảy nở tri thức của quốc gia,

Hạn Chế Pháp Lý về Tự Do Ngôn Luận Trực Tuyến

Điều 69 của Hiến Pháp Việt Nam năm 1992 bảo đảm quyền cho mọi công dân “*có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật* “. Trong quy trình Kiểm Điểm Định Kỳ Toàn Diện (UPR) vào tháng 5 năm 2009, Việt Nam đã chấp nhận những khuyến nghị của các nước thành viên Liên Hiệp Quốc để “*bảo đảm toàn diện quyền tự do*

tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi loại tin tức và ý kiến phù hợp với Điều 19 của Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị".¹⁴

Tuy nhiên, trên thực tế, tự do ngôn luận cả trên trực tuyến và ngoài luồng đều bị hạn chế nghiêm trọng bằng một loạt điều luật và quy định cấm mọi phát biểu qua lời nói hay văn viết được xem là *"đe dọa quyền lợi của Nhà nước"*. Hơn 850 tờ báo và tạp chí, 68 đài phát thanh, hàng ngàn trang web tin tức và 80 báo điện tử tại Việt Nam đều do các cơ quan Đảng, quân đội hay chính phủ kiểm soát và điều hành. Chẳng có báo chí, truyền thông nào độc lập do tư nhân điều hành. Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố rằng *"báo chí không nên phổ biến thông tin gây tổn hại đến lợi ích quốc gia"* và *"trên 17,000 nhà báo Việt Nam phải là những binh sĩ trung thành phục vụ đất nước"*.¹⁵

Theo "Quyết định 71" của Bộ Trưởng Bộ Công an (2004), các chủ quán cà phê Internet chịu trách nhiệm đối với hoạt động của khách hàng trên mạng, và phải lưu giữ hồ sơ căn cước của họ. Nghị định 97/2008/ND-CP và Thông tư 07/2008/TT-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành, chỉ thị các bloggers không được bình luận chính trị hoặc xã hội để *"hạn chế tuyên truyền chống lại nhà nước và giới hạn sử dụng blogs để bôi nhọ hình ảnh của đảng và bộ máy quản trị"*. Quyết định 15/2010/QĐ-UBND do Ủy ban Nhân dân Hà Nội ban hành, ra lệnh cho hơn 4.000 quán cà phê Internet, các cửa hàng và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tại Hà Nội cài đặt "Phần mềm Quản lý đại lý Internet" do chính phủ cung cấp, mà các nhà phân tích tin rằng đó là thiết bị kiểm duyệt giúp các cơ quan chính quyền theo dõi hoạt động của người sử dụng Internet và ngăn chặn truy cập đến các URL. Nghị Định 02/2011/NĐ-CP Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản, có hiệu lực vào ngày 25 tháng 2 năm 2011, áp đặt tiền phạt nặng nề cho các nhà báo, kể cả nhà báo trực tuyến và các bloggers, những ai vi phạm các điều luật mơ hồ và mập mờ trong Nghị định, chẳng hạn như không tuân theo các điều kiện của Luật Báo chí năm 1990 để *"cung cấp một cách trung thực các tin tức trong nước và quốc tế phù hợp với lợi ích của đất nước và người dân."* Kể từ khi Nghị định này được ban hành, các phóng sự điều tra về tham nhũng trên báo chí nhà nước đã suy giảm rõ rệt.

Bộ Công an cho thành lập một đơn vị **"công an mạng"** để theo dõi việc đăng tải các bài viết bị cấm. Thượng tá Đinh Hữu Tân, Trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an Hà Nội (PA83) mô tả trách nhiệm của Phòng là *"giám sát nội dung của tất cả mọi hình thức những bài đăng trên internet, kể cả các bài báo, blogs, bình luận"* cũng như *"phát hiện mọi hoạt động lợi dụng ngành công nghệ truyền thông để vi phạm pháp luật. Văn phòng làm việc cùng với các bộ phận liên quan với Công an Hà Nội để đối phó và xử phạt các vi phạm này"*.¹⁶

Hàng trăm blogs và các trang web đã bị đóng cửa, và các cơ quan chính quyền cũng chẳng cần che giấu thực tế này. Tại cuộc họp báo năm 2010, Trung tướng Vũ Hải Triều, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh II (An ninh Nội địa) thuộc Bộ Công

14. A/HRC/12/11, Báo cáo của Nhóm Làm Việc về Kiểm Điểm Định kỳ Toàn Diện của Việt Nam, 17.9.2009.

15. *"Nhà báo Việt Nam phải phục vụ quốc gia"*, AFP, 19 tháng Giêng 2010

16. *"Trưởng phòng An Ninh Chính Trị Nội Bộ nói về việc theo dõi trên Internet"*, DânLàBáo tháng tám 2012 http://danlambao.vn.blogspot.fr/2012/08/truong-phong-ninh-chinh-tri-noi-bo-noi.html#more_

an thông báo rằng cơ quan của ông đã “*phá hủy 300 trang web xấu và blogs cá nhân*”. Từ năm 2010, các cuộc tấn công trên mạng chống lại những trang web do các bloggers hay nhà hoạt động dân chủ Việt Nam trong và ngoài nước điều hành, vẫn tiếp diễn có hệ thống. Vào tháng 3 năm 2010, Google và các công ty an ninh máy tính McAfee phát hiện rằng phần mềm độc hại đã được sử dụng để lây nhiễm “*hàng chục ngàn máy tính [tiếng Việt]*” với phần mềm bàn phím thuộc Hội Chuyên Gia Việt Nam. Các máy tính bị nhiễm đã được sử dụng để do thám chủ sở hữu của nó và thực hiện phân phối tấn công từ chối dịch vụ (DDoS) nhắm vào các blogs có nội dung thông tin bất đồng chính kiến. Theo những phát hiện của Google, cuộc tấn công trên mạng nhằm mục đích cụ thể là bịt miệng những người chỉ trích dự án khai thác Bauxite của Trung Quốc tại Việt Nam. McAfee ước định rằng đây là “*cuộc tấn công trên mạng với động cơ chính trị*” mà “*thủ phạm có liên hệ với chính phủ của nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*”.¹⁷

Người sử dụng Internet ở Việt Nam chịu trách nhiệm pháp lý đối với các tài liệu mà họ nhận được, cũng như tất cả các nội dung được tạo ra, phổ biến và lưu trữ. Theo Luật năm 2004 về An ninh Quốc gia (32/2004/QH11), cơ quan nhà nước có trách nhiệm bảo vệ an ninh quốc gia được quyền kiểm tra các máy tính hoặc các thiết bị liên lạc nào khác thuộc cá nhân hay tổ chức, mà họ chỉ cần nghi ngờ có hành vi vi phạm an ninh quốc gia. Như vậy, cơ quan này mặc nhiên có quyền truy cập vào dữ liệu mã hóa trong tay các nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ dữ liệu và các nhà cung cấp dịch vụ khác.¹⁸

Do các từ ngữ quá mơ hồ của điều luật Việt Nam về “an ninh quốc gia”, các bloggers thường xuyên buộc phải tự kiểm duyệt để bảo vệ mình và tránh việc chính phủ xử phạt. Một trong những phương pháp phổ biến là bỏ tiết mục “*độc giả góp ý*” dưới bài viết của họ, để tránh các bình luận “*đáng ngờ*” xuất hiện trên blog của họ - kể cả các bài do *cộng an mạng* gửi đăng nhằm gài bẫy chứng giả. Trong một bài báo có tựa đề “*Tôi đang đối diện một âm mưu*”, blogger Tạ Phong Tần phản nản là công an bắt cô chịu trách nhiệm cho các bình luận không yêu cầu và thậm chí các thư rác xuất hiện trên blog của cô và trong hộp thư của cô.¹⁹

Gần đây, vào tháng giêng năm 2013, chính quyền Việt Nam đã tổ chức đội ngũ “*chuyên gia bút chiến*” để hậu thuẫn chính sách của Đảng Cộng sản và tấn công các nhà hoạt động dân chủ. Ông Hồ Quang Lợi, Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội cho biết chính quyền đã thuê 900 người được gọi là “*dư luận viên*” làm công tác tuyên truyền miệng với nhiệm vụ “*đấu tranh trực diện, tham gia bút chiến trên internet chống các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch*”. Ông Lợi cho biết là riêng tổ chức của ông ta tại Hà Nội đã xây dựng 19 trang tin điện tử và lập ra hơn 400 tài khoản trên các mạng xã hội để trực tiếp bút chiến với các “*thế lực phản động*”. Chiến thuật này tương tự như mô hình Trung Quốc của những “*giám khảo Internet*” mà mục tiêu là kiểm soát tin tức và bóp méo dư luận.²⁰

17. Google kết nối tấn công trên web với tranh chấp khai thác mỏ ở Việt Nam, Bettina Wassener, New York Times, 31.3.2010

18. 2012 Báo cáo Quốc gia về Việt Nam, Liên hiệp Doanh Nghiệp Phần Mềm.

19. Tôi đang đối diện một âm mưu, Tạ Phong Tần, <http://suthatcongly.multiply.com/journal/intern/6/6>

20. “Việt Nam thủ nhận triển khai các blogger để hỗ trợ chính phủ”, Tin tức BBC 12 tháng Giêng 2013, <http://www.bbc.co.uk/news/world-asia-20982985>

Nghị định Internet mới

Vào tháng 4 năm 2012, Bộ Thông tin và Truyền thông lưu hành bản dự thảo mới về “*Nghị định về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và nội dung thông tin trên mạng*”. Bản dự thảo lần thứ ba của Nghị định được đăng trên trang web của Bộ Thông tin và Truyền thông²¹, dự tính đưa trình Quốc hội vào tháng sáu 2012. Tuy nhiên, dự thảo đã bị chỉ trích khắp nơi, cho đến tháng 12 năm 2012 Nghị định này vẫn chưa trở thành luật.

Nếu được phê chuẩn y như bản dự thảo, Nghị định sẽ bắt buộc các công ty Internet và các nhà cung cấp dịch vụ thông tin khác cho người sử dụng Internet ở Việt Nam, phải cộng tác với chính quyền trong việc cấm chỉ, theo các quy định mơ hồ, một loạt các hành vi phát biểu ý kiến, vi phạm trắng trợn các tiêu chuẩn luật pháp quốc tế về nhân quyền. Có nhiều vấn đề tại điều 5 của Nghị định. Sử dụng loại ngôn ngữ mập mờ hồ lớn (Catch-22) mà người ta tìm thấy trong hầu hết các pháp luật Việt Nam liên quan đến quyền tự do ngôn luận, tôn giáo, hội họp và lập hội, Điều 5 cấm các hành vi mơ hồ như “*lợi dụng việc cung cấp, sử dụng internet và thông tin trên mạng*” để “*chống lại nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*”, “*phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân*” và “*phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc*”. Điều 25 bảo đảm an toàn truy cập thông tin trên Internet bằng cách “*triển khai các biện pháp nhằm ngăn chặn, xử lý những thông tin bị cấm trên Internet theo quy định tại Điều 5*”.

Các bản dự thảo Nghị định trước đây bắt các doanh nghiệp ngoại quốc phải thành lập văn phòng đại diện hoặc có tư cách pháp nhân tại Việt Nam và thiết lập máy chủ tại Việt Nam, hoặc viết giấy cam kết rằng những thông tin “bất hợp pháp” sẽ bị xóa bỏ hoàn toàn, và người Việt sử dụng không thể truy cập vào các thông tin vi phạm. Tuy nhiên, dự thảo sửa chữa mới nhất của Nghị định dường như đã nói lỏng các nghĩa vụ của các công ty nước ngoài, cho phép họ thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam hoặc bổ nhiệm các cá nhân Việt Nam hoặc các cơ sở khác đại diện cho họ. Họ cũng có thể hợp tác với các cơ quan liên hệ và các đơn vị để rút lại thông tin vi phạm. Tuy nhiên, các ISP nước ngoài sẽ phải cung cấp thông tin về người sử dụng Internet khi được cơ quan điều tra yêu cầu.

Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội, khi được Việt Nam yêu cầu nhận xét về bản dự thảo, đã gửi bài trả lời chi tiết được đăng tải trên trang web của Human Rights Watch. Phòng Thương mại Mỹ cũng công bố những phê bình của họ về bản dự thảo này.²² Cùng với mối quan tâm về tính khả thi đòi hỏi các thực thể nước ngoài thành

21. Bằng tiếng Anh, xem bản dịch không chính thức về địa chỉ web của Ủy Ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam http://www.queme.net/eng/docs_detail.php?numb=1983. Bằng tiếng Việt xem Bộ Thông Tin và Truyền Thông, Hà Nội, <http://mic.gov.vn/layknd/Trang/D%E1%BB%B1th%E1%BA%A3ongh%E1%BB%8Bdinhinternet.aspx>

22. Bình luận của Tòa Đại Sứ Mỹ về Dự Thảo Nghị Định về Internet, địa chỉ web của Human Rights Watch http://www.hrw.org/sites/default/files/related_material/2012_Vietnam_UScomments.pdf
Văn Phòng Thương Mại Mỹ <http://amchamvietnam.com/download/1764/L2Rvd25sb2FkLzE3NjQ=>

lập cơ quan thương mại tại Việt Nam, đi ngược với xu hướng hiện nay với các dịch vụ đặt nền tảng điện toán trên mây (cloud-based), Hoa Kỳ bày tỏ quan ngại sâu sắc về tác động của Nghị định với tự do ngôn luận trực tuyến : *“Các điều khoản khác trong Nghị định bao gồm một số các “Hành Vi Bị Cấm” nêu trong Điều 5, rất rộng và mơ hồ, do đó có thể gây tác động tiêu cực đến quyền tự do ngôn luận cá nhân tại Việt Nam. Việc yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ thực hiện một loạt các biện pháp ngăn cấm và chịu trách nhiệm nếu không làm được như vậy sẽ dẫn đến khả năng hạn chế các nội dung hợp pháp. Quyền tự do ngôn luận được Hiến pháp Việt Nam bảo hộ và Việt Nam có cam kết quốc tế đảm bảo quyền này”*.

Trong khi đó, quốc tế chẳng để tâm đến sự kiện văn phòng Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã soạn thảo một nghị định mới về các vi phạm hành chính trên Internet²³ qua đó quy định hình phạt nặng đối với các *“vi phạm quy định của pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính”*. Nghị định này dự kiến sẽ được Quốc hội thông qua và có hiệu lực vào tháng 7 năm 2013, nhằm thay thế Nghị định 28/NĐ-CP năm 2009. Quy định tiền phạt lên đến 70 triệu đồng (USD 3,400) cho các hành vi bị cấm được định nghĩa mơ hồ như *“Cung cấp nội dung thông tin sai sự thật, thông tin không phù hợp với lợi ích đất nước, thông tin không phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam”*. Tiền phạt quá cao tại một quốc gia, mà mức lương trung bình chưa tới US \$ 185 mỗi tháng, làm tăng cường khung pháp lý của nhà cầm quyền để đàn áp tự do ngôn luận trực tuyến tại Việt Nam.

Luật Pháp An Ninh Quốc Gia

Đa số các bloggers và những người bất đồng chính kiến trên Internet ở Việt Nam bị kết án theo các quy định mơ hồ về “an ninh quốc gia” trong Bộ luật hình sự Việt Nam (*xem Phụ lục I*). Những quy định này, không phân biệt giữa hành vi bạo lực như khủng bố, và sự biểu hiện ôn hòa về bất đồng ý kiến hay tín ngưỡng, nên đã hạn chế và thậm chí vô hiệu hóa các bảo đảm cho tự do ngôn luận trong Hiến pháp của Việt Nam và các công ước nhân quyền LHQ mà Việt Nam đã tham gia ký kết²⁴.

23. “Điều hành các hình phạt vi phạm hành chính về quản lý, quy định và sử dụng dịch vụ internet và nội dung thông tin trực tuyến” địa chỉ web của Bộ Thông Tin và Truyền Thông truy cập tháng 11, 2012

<http://mic.gov.vn/layyknd/Trang/D%E1%BB%B1th%E1%BA%A3oNgh%E1%BB%8B%C4%91%E1%BB%8BnhQuy%C4%91%E1%BB%8Bnhx%E1%BB%ADph%E1%BA%A1tviph%E1%BA%A1mh%C3%A0nhch%C3%ADnhtrongqu%E1%BA%A3nl%C3%BD,cungc%E1%BA%A5p,s%E1%BB%ADd%E1%BB%A5ngd%E1%BB%8Bchv%E1%BB%A5Internetv%C3%A0th%C3%B4ngtintr%C3%AAnm%E1%BA%A1ng.aspx>

24. Việt Nam là nước thành viên của các Công ước Quốc Tế về các Quyền Kinh Tế, Xã Hội và Văn Hóa, Công ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị, Công ước Quốc Tế về sự Xóa Bỏ Mọi Hình Thức Phân biệt Chủng Tộc (CERD), Công ước Quốc Tế về sự Xóa Bỏ Mọi Hình Thức Phân biệt Đối xử với Phụ Nữ (CEDAW) và Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ Em.

Những hạn chế thông qua các điều luật áp đặt lên quyền tự do ngôn luận đã không đáp ứng được các thử nghiệm triệt để về tính hợp pháp, cân xứng và cần thiết.

Bloggers thường bị kết án theo Điều 88 trong Bộ luật Hình sự về tội “*tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”, mang án tù từ 3 đến 20 năm đối với tội phạm mơ hồ như “*phao tin bịa đặt gây hoang mang trong nhân dân*” hoặc “*làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu, văn hóa phẩm có nội dung chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam*”. Những quy định khác như Điều 258 về “*lợi dụng các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự do hội họp, lập hội và các quyền tự do dân chủ khác xâm phạm lợi ích của nhà nước*” mang án tù lên đến 7 năm. Tín đồ tôn giáo thường bị giam giữ theo quy định Điều 87 về tội “*gây chia rẽ giữa các tầng lớp nhân dân*”, “*gây chia rẽ giữa người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo*”. Từ năm 2010, một số nhà hoạt động dân chủ ôn hòa sử dụng internet để kêu gọi công cuộc cải cách đã bị kết án theo quy định của Điều 79 về tội “*hoạt động thành lập hoặc tham gia tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*”, mang án tối đa là tử hình. Hôm 9 tháng Giêng năm 2013, một nhóm 14 bloggers và các nhà hoạt động bị lên án theo quy định của Điều 79 với tổng số là 113 năm tù giam và quản thúc tại gia đối với các hành vi chống đối ôn hòa.

Từ năm 1994, khi Tổ Hành động Chống Giam giữ Tùy tiện của LHQ lần đầu tiên đến thăm Việt Nam, LHQ đã nhiều lần kêu gọi cho việc sửa đổi hoặc bãi bỏ các luật an ninh quốc gia này.²⁵ Việt Nam chẳng những không quan tâm gì, mà còn tăng cường việc sử dụng các luật này để đàn áp các nhà bất đồng ý kiến về chính trị hay tôn giáo.

Chính phủ Việt Nam biện minh cho các vụ bắt giữ những người bất đồng chính kiến bằng cách lập luận rằng họ không bị giam giữ vì ý kiến của họ, nhưng vì “*họ đã vi phạm pháp luật Việt Nam*”. Tổ Hành động Chống Giam giữ Tùy tiện của LHQ bác bỏ lập luận này qua Ý Kiến 27/2012 được thông qua tại Kỳ họp thứ 64 vào tháng 8 năm 2012. Duyệt xét các trường hợp của các nhà hoạt động thiên dân chủ Lê Công Định, Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Tiến Trung và Lê Thăng Long, Tổ Hành động Chống Giam giữ Tùy tiện của LHQ nhấn mạnh:

“Để phù hợp với nhiệm vụ của mình, Tổ Hành động Chống Giam giữ Tùy tiện cần được bảo đảm rằng luật pháp quốc gia phải phù hợp với các quy định quốc tế liên quan được ghi trong Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền hoặc trong các văn kiện pháp lý quốc tế mà Nhà nước liên quan đã tham gia ký kết. Do đó, dù việc cấm cố có phù hợp với luật pháp Việt Nam, Tổ Hành động cần được bảo đảm rằng luật pháp ấy phải phù hợp với các quy định của luật pháp quốc tế “ (chúng tôi nhấn mạnh).”²⁶

25. Xem Thăm Viếng Việt Nam: Tổ Hành động của LHQ về Giam giữ tùy tiện, E/CN.4/1995/31, Add. 4; Báo cáo một chuyến viếng thăm Việt Nam của Tiến Sĩ Abdelfattah Amor, Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về sự không khoan dung tín ngưỡng, E/CN.4/1999/58/Add. 2; Ủy Ban Nhân Quyền LHQ, Các Nhận Xét Kết Luận CCPR/CO/75/VNM, 28 July 2002.

26. Ý Kiến 27/2012, Tổ Hành động của LHQ Chống Giam Giữ Tùy tiện, A/HRC/WGAD/2012/27, thông qua trong Kỳ Họp thứ 64 của Tổ Hành động, 27-31 tháng Tám 2012, Phổ biến Tổng quát 30 tháng 10, 2012.

Đàn Áp các Bloggers và Công Dân Mạng

Trong khi chính phủ vẫn tiếp tục nhất quán kiểm duyệt Internet trong thập kỷ vừa qua, từ năm 2010 đã có sự leo thang đáng kể về số lượng công dân mạng bị bắt bớ, bỏ tù hoặc bị sách nhiễu và hành hung. Dường như Việt Nam đang tìm cách bịt mồm những lời chỉ trích bằng cách nối liền sự kiểm duyệt và sự tự kiểm duyệt, bằng sự trấn áp để tạo ra một không khí bao trùm sự sợ hãi, trong đó chẳng còn ai dám phát biểu. Trong các phần tiếp sau, FIDH và Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam cung cấp những trường hợp cụ thể về sự đàn áp tiếp diễn và leo thang đối với những cá nhân hành xử quyền tự do ngôn luận của họ qua Internet, kể cả các blogs.

Bắt giam tùy tiện

Các bloggers đang phải chịu một loạt những biện pháp đàn áp bao gồm giam giữ, quản thúc, tước đoạt quyền được pháp luật bảo vệ, ngược đãi trong các nhà tù, buộc đóng cửa các blogs, và bị hành hung, đe dọa đối với bản thân và gia đình họ. Trên hai năm qua, các vụ bắt giữ các bloggers vì tội vi phạm “an ninh quốc gia” tăng cường đáng kể, làm cho Việt Nam trở thành nhà tù lớn thứ hai trên thế giới cho “công dân mạng”, đứng sau Trung Quốc, theo tổ chức Phóng Viên Không Biên Giới. Vào lúc viết bản Phúc trình này, FIDH và Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam đã phát hiện có 32 người hoặc đã bị kết án hoặc đang chờ xét xử về việc họ sử dụng ôn hòa Internet.

Vào tháng Giêng năm 2011, blogger kiêm nhà văn **Vi Đức Hồi**, cựu đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, bị kết án 8 năm tù (giảm xuống 5 năm tù và 3 năm quản chế vào tháng tư 2011) theo Điều 88, vì đã viết các bài về việc chính phủ cưỡng chiếm đất đai và chỉ trích nhà nước độc đảng. Vào tháng 4 năm 2011, **Cù Huy Hà Vũ**, một trong những nhà hoạt động pháp lý nổi tiếng ở Việt Nam, đã bị kết án 7 năm tù giam và 3 năm quản chế ở Hà Nội (cũng theo điều 88) vì kêu gọi dân chủ đa nguyên trong các bài viết trên Internet. Vào tháng 3 năm 2012, ông đã được chuyển từ nhà tù Hỏa Lò Hà Nội đến Trại Giam số 5 ở Thanh Hóa, mà không có bất kỳ lời giải thích nào cho gia đình ông. Trại này nằm sâu trong khu vực rừng núi khoảng 200 km cách xa nhà ông, làm cho sự thăm viếng của gia đình vô cùng khó khăn. Trại này cũng có tiếng là nơi giam giữ các tội nhân hung bạo.



Cù Huy Hà Vũ

Trong một cuộc lùng bắt vào tháng 7- 8 năm 2011, một nhóm các bloggers và hoạt



Lê Văn Sơn (trái, mặc áo trắng) cùng các bị cáo khác tại phiên tòa ngày 9.1.2013.

động trẻ Công giáo đã bị bắt giữ, đa số thuộc Dòng Chúa Cứu Thế. Một vài thành viên của nhóm, trong đó có **Hồ Đức Hòa, Đặng Xuân Diệu, Nguyễn Văn Duyệt, Nông Hùng Anh, Nguyễn Văn Oai và Lê Văn Sơn**, bị buộc tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính phủ nhân dân*” (Điều 79). Họ đã viết các bài báo trên Internet, bao gồm cả bản kiến nghị trả tự do cho Cù Huy Hà Vũ đồng thời cũng chỉ trích Điều 88 của Bộ luật hình sự hạn chế quyền tự do ngôn luận. Trong khi đa số các người trong nhóm bị giam tại Nhà Tù B14 ở Thanh Liệt, Lê Văn Sơn, 27 tuổi, người viết cho Bản tin của Dòng Chúa Cứu Thế, bị chuyển đến Trại Tù Số 1 ở Hà Nội vào tháng

7 năm 2012 mà không có sự thông báo nào cho gia đình. Ông chỉ được cho phép người thân thăm viếng hai lần kể từ khi ông bị bắt giữ cách đây hơn 18 tháng. Chú ông cho biết Trại Tù số 1 bẩn thỉu và đông đúc. Mẹ của Lê Văn Sơn trở bệnh nặng trong lúc anh bị giam giữ, và Sơn, đưa con một, yêu cầu được về thăm mẹ. Yêu cầu bị từ chối và mẹ anh qua đời, mặc dù ông chú của anh không dám nói cho anh ta biết tin buồn. Nhóm 14 bloggers trẻ đã bị kết án cực kỳ khắc nghiệt tại phiên xử của họ tại Toà án Nhân Dân tỉnh Nghệ An vào ngày 9 tháng Giêng năm 2013, tổng cộng hơn 100 năm tù. **Lê Văn Sơn, Hồ Đức Hòa và Đặng Xuân Diệu** bị tuyên án 13 năm tù và 5 năm quản chế. Mười người khác lãnh án tù 3 đến 8 năm, và một người được hưởng án treo.

Vào tháng 9 năm 2011, blogger **Lư Văn Bẩy** bị tòa án tỉnh Kiên Giang kết án 4 năm tù vì các bài viết kêu gọi cho dân chủ (Điều 88). Các bloggers và nhà hoạt động dân chủ **Trần Huỳnh Duy Thức**, luật sư nhân quyền **Lê Công Định** và **Nguyễn Tiến**

Trung, bị kết án lần lượt 16, 5 và 7 năm tù vào tháng Giêng năm 2010 về tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền*” (Điều 79), vẫn còn ở trong tù, ngoại trừ hai đồng nghiệp của họ, Lê Thăng Long được phóng thích vào tháng 6 năm 2012, và Lê Công Định hôm 6.2.2013. Nhóm chỉ đơn giản ủng hộ cải cách dân chủ thông qua Internet. Vào tháng 8 năm 2012, Tổ Hành động Chống Giam giữ Tùy tiện của LHQ tuyên bố sự giam giữ của những người này vi phạm luật pháp quốc tế (Quan điểm 27/2012).



Các nhà hoạt động dân chủ (từ trái qua phải) Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Tiến Trung, Lê Thăng Long và Lê Công Định tại Tòa Án Tp Hồ Chí Minh ngày 20.1.2010.

Vào tháng 10 năm 2011, nhà hoạt động về quyền đất đai **Nguyễn Ngọc Cường**, bị Tòa án nhân dân Đồng Nai kết án 7 năm tù theo Điều 88. Con trai ông, **Nguyễn Ngọc Tường Thi** bị án tù 2 năm vì giúp cha. Nguyễn Ngọc Cường bị buộc tội thành lập diễn đàn Internet mang tên “Việt Nam và các Vấn đề Ngày nay” kêu gọi mọi người “*xuyên tạc các chính sách của nhà nước và đảng*”. Ông cũng đã rải truyền đơn trên quốc lộ chỉ trích dự án khai thác Bauxite và Trung quốc xâm lăng hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Ông đã phát minh máy phun truyền đơn từ xe gắn máy của ông. Con trai ông, đã được phóng thích sau đó, cho biết rằng cha anh bị đối xử một cách kỳ thị trong tù. Ông không được phép gọi điện thoại hoặc được gia đình thăm viếng thường xuyên như các thường phạm trong tù.

Vào ngày 28 tháng mười một 2011, blogger và nhà hoạt động nhân quyền **Bùi Thị Minh Hằng**, 48 tuổi, bị bắt bên ngoài Nhà thờ Đức Bà ở thành phố Hồ Chí Minh khi bà tham gia buổi cầu nguyện im lặng để phản đối việc bắt giữ các người biểu tình ôn hòa ở Hà Nội trong cùng ngày. Bà bị buộc tội “*phá rối trật tự công cộng*”. Ngày hôm sau, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội kết án bà hai năm “quản chế hành chính” chiếu theo quy định của Pháp lệnh 44, cho phép giam tại gia, đưa đi trung tâm cải tạo, hay vào bệnh viện tâm thần mà không cần xét xử. Bà không có cơ hội để tranh cãi quyết định trước tòa án. Ngày hôm sau, Bùi Thị Minh Hằng bị đưa đến “trung tâm giáo dục” Thanh Hà (trên thực tế là một trại cải tạo hay lao động) ở huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Bà bị giam trong điều kiện khắc nghiệt đến nỗi con trai bà đã viết cho Hội Hồng Thập Tự để yêu cầu can thiệp khẩn cấp²⁷. Ông Hà Huy Sơn, luật sư của bà không được phép đến thăm bà. Nhờ cộng đồng quốc tế áp lực mạnh mẽ, cuối cùng Bùi Thị Minh Hằng mới được trả tự do ngày 29 tháng 4 năm 2012, sau năm tháng bị giam giữ mà không hề được xét xử.



Bùi Thị Minh Hằng

Một nạn nhân khác của “Pháp lệnh 44” giả tạo là kỹ sư và nhà hoạt động dân chủ **Nguyễn Trung Linh**, viết nhiều bài kêu gọi dân chủ đa nguyên trên Internet. Ông bị công an bắt tại Hà Nội vào tháng 10 năm 2011 và chẳng ai gặp lại ông từ đó. Theo báo cáo, ông bị đưa vào Bệnh viện Tâm thần Trung ương Hà Nội. Blogger Nguyễn Khắc Toàn, người đã đến nhà của Linh để tìm hiểu, cho biết vợ ông rất khiếp sợ. Bà nói rằng công an cảnh báo bà không được nói chuyện với bất cứ ai về chồng của mình, nói rồi bà đóng sầm cửa vào mặt Toàn.²⁸



Nguyễn Trung Linh

Trong năm 2012, xu hướng đàn áp này vẫn tiếp diễn. Vào tháng ba, nhà blogger và hoạt động nhân quyền **Lô Thanh Thảo**, 36 tuổi, bị bắt tại Sài Gòn khi cô đang phỏng vấn nông dân phản kháng nhà nước tịch thu đất trên Skype Voice. Cô bị buộc tội theo Điều 88 và bị giam giữ tại Cơ quan Công An Điều Tra ở Sài Gòn. Blog X-Café mô tả cô là “tù nhân bị lãng quên” vì hầu như không có bất kỳ thông tin nào được lưu hành về trường hợp của cô.²⁹ Cuối cùng cô được đưa ra xét xử vào ngày 8 tháng Giêng năm 2013 và bị kết án 3 năm rưỡi tù giam và 2 năm quản chế.



Lô Thanh Thảo

Blogger **Đinh Đăng Định**, một cựu sĩ quan công an và giáo viên trung học, đã bị kết án 6 năm tù vào tháng 8 năm 2012 ở Đắk Nông vì viết bài vạch mặt tham nhũng của các viên chức và chỉ trích vụ khai thác bauxite ở Tây Nguyên (Điều 88). Bản án của ông được giữ nguyên tại phiên phúc thẩm ngày 21 tháng 11 năm 2012 trong một phiên tòa kéo dài chỉ 45 phút. Ông Đinh lâm bệnh nặng trong tù. Vợ ông, bà Đặng Thị Định cho biết ông đang



Đinh Đăng Định

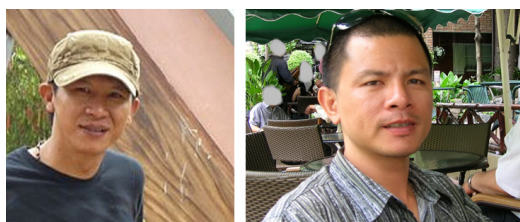
27. Lá thư của Bùi Nhân, con trai của Bùi Thị Minh Hằng gửi Hội Hồng Thập Tự, 9 tháng Giêng 2012.

28. “Kỹ sư Nguyễn Trung Linh bị nhập viện vào nhà thương tâm thần trung tâm Hà Nội trong 5 tháng vừa qua!” do Nguyễn Khắc Toàn công bố (bằng tiếng Việt). <http://www.trinhanmedia.com/2012/04/ky-su-nguyen-trung-linh-bi-cong-bat.html>

29. Lô Thanh Thảo, tù nhân bị quên lãng, <http://www.x-cafevn.org>.

bị xuất huyết dạ dày, rất xanh xao và yếu. Ông nói với vợ trong chuyến thăm gần đây khi ông yêu cầu được chữa trị, chẳng những bị từ chối mà một chục viên chức trong trại đánh và bóp cổ ông. Bà rất quan tâm về sức khỏe của chồng.

Trong cùng tuần lễ tháng 8 này, blogger **Nguyễn Thanh Tùng** bị kết án 5 năm tù giam và 4 năm quản thúc tại gia qua một phiên tòa chỉ kéo dài một giờ đồng hồ. Ông bị kết án theo Điều 88 vì đăng bài viết kêu gọi dân chủ đa đảng và nhân quyền giữa tháng 8 năm 2009 và tháng 10 năm 2011. Vào ngày 24 tháng 9 năm 2012, các bloggers **Điêu Cày**, **Tạ Phong Tần** và **Phan Thanh Hải** bị kết án 12, 10 và 4 năm tù (*xem trang 23*).



Ca sĩ Việt Khang và Trần Vũ Anh Bình

Vào ngày 30 tháng 10, các ca sĩ và nhà sáng tác **Võ Minh Trí** (được biết nhiều dưới tên **Việt Khang**) và **Trần Vũ Anh Bình** (Hoàng Nhật Thông) bị Tòa Án Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh kết án 4 và 6 năm tù và 2 năm quản chế theo quy định Điều 88. Họ bị bắt vào tháng 9 và tháng 12 năm 2011 vì viết những bài hát phản đối sự bất công xã hội và mối quan hệ Việt Trung, được lưu hành trên mạng và trở nên cực kỳ phổ biến trong giới trẻ ở Việt Nam.

Vào ngày 31 tháng 10 và ngày 2 tháng 11 năm 2012, blogger **Nguyễn Thiện Nhân** đã bị bắt giữ để công an tỉnh Bình Dương thẩm vấn và sau đó bị quản thúc tại gia vì viết bài trên blog của mình (giaiphaphdanchu.wordpress.com) mang tựa đề “*Giải thoát dân tộc Việt của tôi*”. Công an cảnh báo ông có thể sẽ bị bắt vì tội “*tuyên truyền chống nhà nước*” (Điều 88). Công an đã tạm giữ Nguyễn Thiện Nhân trong thời gian ngắn khi ông đến hỗ trợ các bloggers **Điêu Cày** và **Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do** tại phiên tòa ở thành phố Hồ Chí Minh ngày 24 tháng 9 năm 2012. Lúc ông chụp hình công an bắt giữ người biểu tình, họ tịch thu điện thoại di động của ông và cấm ông làm “*ng nghiệp vụ nhà báo công dân*”.

Sách nhiễu, Hành hung và Đe dọa

Các bloggers và gia đình của họ luôn sống trong một không khí sợ hãi. Họ thường xuyên bị hành hung, do bọn côn đồ địa phương được Nhà nước thuê hoặc do nhân viên an ninh mặc thường phục. Các bloggers **Nguyễn Hoàng Vi**, **Bùi Thị Minh Hằng**, **Huỳnh Thục Vy**, **Huỳnh Ngọc Tuấn**, nhà thơ **Bùi Chát**, học giả **Hà Sĩ Phu**, vợ cũ của blogger **Điêu Cày** **Dương Thị Tân** và con trai của bà là **Nguyễn Trí Dũng** đã bị sách nhiễu, thẩm vấn, đe dọa hoặc hành hung như



Huỳnh Ngọc Tuấn

đánh đập, giả “tai nạn xe hơi”, vv... **Trịnh Kim Tiến**, 22 tuổi, người bắt đầu viết blog về vấn đề bạo lực và công an lạm quyền sau khi cha cô qua đời ngày 28 tháng 2 năm 2011 do công an đánh đập khi ông bị giam giữ vì vi phạm giao thông nhỏ, cô cho biết thường xuyên nhận các cuộc gọi điện thoại hăm dọa. Cô mô tả các sách nhiễu này như là “*sự tra tấn tinh thần và tâm linh*”.³⁰

30. “Tự do báo chí ở Việt Nam thụt lùi mặc dù kinh tế cởi mở” Ủy Ban Bảo vệ Ký giả, 19.9.2012 - <http://www.cpj.org/reports/2012/09/vietnams-press-freedom-shrinks-despite-open-economy.php>

Luật sư **Lê Quốc Quân**, sinh năm 1971, blogger và nhà hoạt động dân chủ, bị bắt ngày 27 tháng 12 năm 2012 tại Hà Nội khi ông đưa con gái đến trường. Ông bị buộc tội “trốn thuế” theo quy định của Điều 161 trong Bộ luật Hình sự Việt Nam. Nếu bị kết án, có thể ông sẽ bị 3 năm tù và phạt tiền nặng. Lê Quốc Quân đã tuyệt thực trong tù vào ngày 28.12 để phản đối việc giam giữ tùy tiện ông. Hiện ông bị giam tại nhà tù Hỏa Lò số 1 ở Hà Nội.



Hai thành viên khác của gia đình ông, anh trai Lê Đình Quân và người chị em họ Nguyễn Thị Oanh đã bị bắt với tội danh tương tự. Bà Oanh, đang mang thai, bị giam biệt lập kể từ ngày 5 tháng 12.2012. Cả hai làm việc cho công ty VietNam Credit, thuộc sở hữu của Lê Quốc Quân và gia đình.

Lê Quốc Quân đã bị sách nhiễu liên tục kể từ năm 2007, khi ông du học Hoa Kỳ với học bổng của Quỹ Quốc gia Tài trợ cho Dân chủ. Chỉ bốn ngày sau khi trở về nước, ông bị bắt vì nghi ngờ tham gia “hoạt động lật đổ chế độ”. Cuối cùng ông được thả sau 100 ngày tù, nhưng bị cấm rời khỏi Việt Nam. Ông cũng bị khai trừ khỏi luật sư đoàn và cấm không được hành nghề luật sư. Mặc dù vậy, ông vẫn tiếp tục viết blog về vấn đề nhân quyền, dân chủ và công bằng xã hội, tham gia các cuộc biểu tình tố cáo Trung quốc xâm lăng lãnh thổ Việt Nam.

Ngày 18 tháng 8 năm 2012, Lê Quốc Quân bị hai người đàn ông lạ mặt dùng thanh sắt đánh đập tàn nhẫn trước nhà ông ở Hà Nội. Ông phải nằm nhà thương mấy ngày sau vụ hành hung. Vào ngày 3 Tháng 10 năm 2012, khoảng 50 công an và dân quân mặc thường phục tông cửa vào các văn phòng của VietNam Credit tại Hà Nội và Sài Gòn. Họ tịch thu các hồ sơ và tài liệu, hung hăng với các nhân viên và sau đó bắt anh trai Lê Quốc Quân của ông.

Sự tố cáo tội “trốn thuế” đã được sử dụng để giam giữ blogger Điều Cày vào năm 2008 (*xin xem phúc trình*). Các nhà bất đồng chính kiến tin rằng Việt Nam đang ngày càng vi phạm những tội phạm như vậy để tránh sự phản đối kịch liệt quốc tế chống lại việc giam giữ các nhà bất đồng chính kiến chỉ vì họ hành xử các quyền tự do ngôn luận chính đáng của họ.

Một hình thức sách nhiễu khác là các bloggers thường xuyên bị tước đoạt quyền tự do di chuyển. Năm 2012, blogger **Huỳnh Ngọc Tuấn** và con gái là **Huỳnh Thục Vy** nằm trong số 5 bloggers Việt Nam được trao tặng giải thưởng Hellman-Hemmet cho các nhà văn bị đàn áp. Khi **Huỳnh Trọng Hiếu** sửa soạn lên đường nhận giải thưởng thay cho cha và em gái của mình, anh đã bị chặn tại sân bay Tân Sơn Nhất và bị cấm đi sang Hoa Kỳ. Công an câu lưu và thẩm vấn anh hai tiếng đồng hồ, đe dọa một cách thô bạo, tịch thu vé máy bay và hộ chiếu của anh rồi nói: “*“Ở đây chứ không phải ngoài kia và anh không có quyền yêu cầu bất kỳ điều gì hết. Chúng tôi không cho anh*

Huỳnh Thục Vy



đi là không cho anh đi”. Trước sự phản đối mạnh mẽ của Hiếu, họ đưa cho anh một Lệnh Công an, tuyên bố rằng anh bị cấm không cho xuất cảnh vì có hành động “*vi phạm hành chính liên quan đến thông tin và truyền thông*”, mà không nói chính xác bản chất hành động ấy là gì. Blogger **Bùi Thanh Hiếu** (tên blog là Người Buôn Gió) cũng đã bị công an cấm không được sang Thái Lan trong tháng 2 năm 2012. Chẳng cho biết lý do nào về lệnh cấm trên. Ông bị giam giữ một thời gian ngắn trong tháng 11 năm 2011 vì tham gia các cuộc biểu tình chống Trung Quốc tại Hà Nội.



Tiến sĩ Nguyễn Xuân Diện

Tiến sĩ **Nguyễn Xuân Diện**, là một blogger và học giả tại Viện Nghiên cứu Hán-Nôm Hà Nội, đã bị hăm dọa giết chết khi 6 người đàn ông giả làm “thương binh” đột nhập vào văn phòng của ông ngày 18 tháng Năm 2012. Các bài viết blog sống động của ông về sự phản đối cưỡng chiếm đất đai, nhất là và đặc biệt những hình ảnh và video của hàng ngàn công an trực xuất nông dân ở Văn Giang, tỉnh Hưng Yên để xây dựng một dự án phát triển lớn lao (Ecopark) trong tháng 4 năm 2012, đã được các bloggers và các phương tiện truyền thông tại Việt Nam và khắp thế giới đưa lên rộng rãi. Vào tháng sáu, một báo cáo “Tối Mật” đề ngày 19 tháng 5 năm 2012 đã bị rò rỉ trên Internet về

cuộc họp do Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ tọa, trong đó các quan chức chính phủ được chỉ thị “giải quyết cho xong” vụ này. Họ kết luận rằng Nguyễn Xuân Diện đã phát hành các thông tin “*vu khống và giả tạo*” trên blog của ông “*gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến quan hệ đối ngoại*”. Phó Thủ tướng ra lệnh cho Bộ Thông tin và Truyền thông đóng cửa blog này, và Bộ Công An thu tập các bài viết trên blog về những cuộc biểu tình chống cưỡng chiếm đất đai ở Văn Giang nhằm “*vô hiệu hóa, hạ thấp uy tín đối với Nguyễn Xuân Diện để xử lý về hình sự khi cần thiết*”. Bộ Thông tin và Truyền thông chính thức đóng cửa blog vào tháng 6. Ngày 19 tháng 9, ông Diện nhận được Quyết định 91/QĐ-CC do Chánh Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội ký, ra lệnh nộp phạt 7.5 triệu đồng VN (US \$ 375) vì “*sử dụng blog cá nhân để lưu hành thông tin có hại đến trật tự công cộng*”. Ông phản đối lệnh này, và từ chối trả tiền phạt.



Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ

Vị cao tăng Phật giáo và là nhà bất đồng chính kiến nổi danh, Đại lão Hòa thượng **Thích Quảng Độ**, lãnh đạo tối cao Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, là Giáo hội bị đặt ngoài vòng pháp luật, bị quản thúc mà không hề được xét xử vì lưu hành các kiến nghị trên Internet thách thức chính quyền trên một loạt vấn đề bao gồm quyền tự do tôn giáo, việc khai thác bauxite, tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc trên hai quần đảo Hoàng sa, Trường Sa, về án tử hình và những lời kêu gọi dân chủ hóa Việt Nam. Hòa thượng bị tước đoạt quyền tự do di chuyển, thông tin liên lạc và các quyền công dân khác, như

giấy phép cư trú bắt buộc hoặc *hộ khẩu*, mà thiếu những giấy tờ này sẽ bị xem là công dân bất hợp pháp.

Các bloggers ở trong tù thường xuyên bị đối xử kỳ thị và chịu các điều kiện giam giữ khắc nghiệt. Nhà văn **Nguyễn Xuân Nghĩa**, hiện đang thụ án tù 6 năm ở Trại tù số 6, Thanh Chương tỉnh Nghệ An về tội “*tuyên truyền chống nhà nước*”, hiện sức khỏe rất kém vì bị ngược đãi và thiếu nuôi dưỡng. Lâm bệnh trĩ, ông được đưa đi giải phẫu tại bệnh viện địa phương ngày 15 tháng 11 năm 2012. Ông bị còng tay và chân cho đến khi cuộc giải phẫu bắt đầu, và khi xong xuôi, công an lại còng chân ông lại. Đau quá ông phải kêu lên. Vợ ông phản đối mạnh mẽ và ngăn việc họ cùm xích ông, nhưng họ vẫn đề thể và di chuyển ông về thẳng trại giam. Tổ Hành động Chống Giam Giữ Tùy tiện của LHQ tuyên bố Nguyễn Xuân Nghĩa là nạn nhân bị giam giữ tùy tiện (Ý Kiến 1/2009) và kêu gọi trả tự do cho ông.



Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa

Blogger và nhà hoạt động bảo vệ quyền đất đai **Hồ Thị Bích Khương**, 45 tuổi, hiện đang thụ án 5 năm theo Điều 88 vì “*tuyên truyền chống Nhà nước*”, đã bị các tù nhân nữ khác “đánh đập dã man” trong phân trại 4 K, Nhà tù Phụ nữ số 5 ở Yên Định, tỉnh Thanh Hóa vào tháng Tư năm 2012. Phải đưa vào bệnh viện trại sau khi bị đánh đập. Trong một bức thư mang lên ra cho em gái bà, bà cho biết bà bị đối xử kỳ thị và sợ rằng sẽ chết trong tù. Đây là lần thứ ba trong vòng bảy năm bà bị cầm tù vì các bài viết và hoạt động hỗ trợ nông dân bị tước đoạt đất đai. Bản án mới nhất của bà hôm 30 tháng 5.2012 do Toà án Nhân dân tỉnh Nghệ An tuyên án 5 năm tù giam và ba năm quản thúc, vì bà từ chối nhận tội và không xin tòa án khoan hồng.

Câu lạc bộ các Nhà báo tự do: Điếu Cày, Tạ Phong Tần và Phan Thanh Hải

Vụ 3 bloggers này bị bắt và bị giam giữ cho đến khi đưa ra xử ngày 24 tháng 9 năm 2012, cho thấy tất cả các khía cạnh độc đoán của hệ thống tư pháp Việt Nam và sự đàn áp cùng cực mà các bloggers phải đối mặt khi họ hành xử ôn hòa quyền tự do phát biểu hoặc ý kiến của họ.

Giam giữ tùy tiện: Tất cả ba bloggers đã bị giam giữ trong thời gian trước khi xét xử vượt quá giới hạn 4 tháng quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự (Điều 120), vốn chỉ được gia hạn theo “*tội phạm đặc biệt nghiêm trọng*”. **Điếu Cày** (Nguyễn Văn Hải), 60 tuổi, lần đầu tiên bị bắt giữ năm 2008 và bị giam giữ 30 tháng vì vụ cáo ông “trốn thuế”. Thay vì thả ông khi mãn án hôm 19 tháng 10 năm 2010, nhà cầm quyền lại cáo buộc ông một tội phạm thứ hai là “*lưu hành các tài liệu, văn hoá phẩm có nội dung chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*” (Điều 88). Ông bị biệt giam suốt 23 tháng tiếp theo. Gia đình không được thông tin về ông cho đến tháng 2 năm 2012, ngay trước khi phiên xử được dự kiến sẽ diễn ra. Hai thành viên khác của Câu lạc bộ Nhà báo Tự do, bà **Tạ Phong Tần**, 44 tuổi, một cựu sĩ quan công an và cựu đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, và **Phan Thanh Hải**, 43 tuổi, luật sư và nhà báo trực tuyến độc lập, cũng bị giam giữ một cách tùy

tiện, trái ngược với pháp luật Việt Nam. Tạ Phong Tần, người điều hành một blog phổ biến mang tên “*Sự thật và Công lý*” tố cáo nạn tham nhũng, những lạm dụng quyền lực trong ngành công an và vi phạm nhân quyền tại Việt Nam, đã bị công an sách nhiễu nhiều lần trước khi bị bắt vào tháng 9 năm 2011. Gia đình của bà cũng bị áp lực. Công an liên tục ép mẹ của bà, bà Đặng Thị Liêng, tố cáo tội phạm của con gái mình. Nhưng bà ấy từ chối, và cuối cùng tự thiêu để phản đối trước trụ sở Ủy ban Nhân dân tỉnh Bạc Liêu vào ngày 30 tháng Bảy 2012. **Phan Thanh Hải** viết blog dưới tên Anh Ba Sài Gòn. Trớ trêu thay, một trong những bài viết được đăng trên blog của ông trước khi bị bắt vào tháng 10 năm 2011 lên án Điều 88 của Bộ luật Hình sự bất hợp pháp, nhưng ông lại bị lãnh án tù vì điều 88 này (*xin xem đoạn trích*).



Diêu Cày tại phiên tòa ngày 24 tháng 9 năm 2013

Các Điều kiện Đối xử Kỳ thị Trong Tù: Mặc dù họ không bị kết án như những tội phạm, ba bloggers đã phải chịu những điều kiện khắc khe, tồi tệ so với các tù nhân khác trong thời gian bị giam giữ trước khi xét xử. Trong khi tất cả các tù nhân được phép nhận ít nhất là 2.000.000 đồng Việt Nam (khoảng US \$96) mỗi tháng từ gia đình, họ chỉ được phép nhận 500.000 đồng. Số tiền này vừa đủ cho sự sống qua ngày. Tại Việt Nam, nhà tù chỉ cung cấp khẩu phần chết đói, và các tù nhân phải trả tiền cho thực phẩm bổ sung hoặc các nhu cầu cơ bản (xà phòng, kem đánh răng v.v...) từ tiền túi riêng của họ. Thực phẩm phải mua tại căng tin nhà tù, ở đó công an ấn định giá cắt cổ đến

400.000 đồng cho một kg đường, hoặc 25.000 đồng cho một hộp sữa đặc. Diêu Cày nói với luật sư của mình rằng, một trong những quan chức nhà tù, Trung tá Hoàng Văn Dũng, nói với ông: “*Chúng tao sẽ tàn phá sức khỏe của mày và chắc chắn là mày sẽ chết ở đây trong nhà tù*”.

Trong khi chờ phiên tòa phúc thẩm của mình, Diêu Cày bị giam trong Phân khu AB của Nhà tù Chí Hòa tại TP Hồ Chí Minh, là phân khu dành riêng cho các tù nhân thụ án nặng hay tử tù. Ông đã phải chịu áp lực tâm lý căng thẳng, gia đình chỉ được phép thăm viếng rất hiếm hoi, và không được phép gặp luật sư của mình để chuẩn bị việc kháng án.

Xét xử Bất công: Phiên xử ba bloggers đã bị trì hoãn ba lần. Ban đầu dự trù vào tháng Tư năm 2012, phiên tòa bị trì hoãn vì Cơ quan An Ninh, Viện Kiểm sát Nhân dân và Tòa án không đồng ý với nhau về thời gian của bản án – Cơ quan An Ninh muốn bản án tuyệt đối nặng (lên đến 16 năm), trong khi Viện kiểm sát và Tòa án muốn bản án nhẹ hơn. Trong bất kỳ trường hợp nào, việc phạm tội của họ coi như chắc chắn. Được sắp xếp vào tháng Năm, phiên tòa lại bị hoãn vào phút chót sau khi Tổng thống Mỹ Obama nêu trường hợp của Diêu Cày trong bài diễn văn nhân ngày Tự do Báo chí Quốc tế. Việc đình chỉ cuối cùng xảy ra vào ngày 30 tháng 7, sau sự tự thiêu của mẹ Tạ Phong Tần là bà Đặng Thị Liêng.

Khi phiên xử diễn ra vào ngày 24 tháng Chín năm 2012 tại Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã có nhiều vi phạm nghiêm trọng về thủ tục, và xâm phạm tất cả các tiêu chuẩn về công lý và khách quan. Là một phiên xử kín, các thành viên của

gia đình bị cấm vào, sự hiện diện của báo chí và các quan sát viên ngoại giao bị giới hạn. Quan sát viên phiên xử từ các tổ chức quốc tế như Media Defence Southeast Asia đã bị từ chối không được vào và bị công an thường phục bên ngoài Tòa án sách nhiễu.³¹ Hàng trăm Công an ngăn chặn, đánh đập và bắt giữ những người bất đồng chính kiến và các bloggers tìm cách len vào Tòa án hoặc chờ đợi bên ngoài để hỗ trợ. Ít nhất có 12 bloggers bị bắt. Vợ cũ và con trai của ông Điều Cây bị bắt giữ trên

Blogger **Nguyễn Hoàng Vi**, 25 tuổi, (bút danh An Đỗ Nguyễn) bị công an bắt vào lúc 8 giờ sáng ngày 28 tháng 12 năm 2012 để kiểm tra “căn cước” khi cô ngồi trong công viên đối diện với Tòa án Nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh vào ngày có phiên tòa phúc thẩm Điều Cây. Cô bị đưa về đồn công an Phường Nguyễn Cư Trinh. Công an tịch thu điện thoại di động của cô, các giấy tờ căn cước và tiền mặt, và đánh đập cô một cách dã man. Họ buộc tội cô cất giấu những “*tài liệu bất hợp pháp*” trong người của mình, và ra lệnh cô cởi quần áo để khám xét trong âm đạo. Khi cô từ chối, một nhóm các nhân viên nữ lột quần áo cô trong khi các nhân viên nam quay phim cảnh này. Sau đó, bốn người phụ nữ đè tay và chân cô rồi thọc ngón tay vào chỗ kín của cô, trong khi các nam cán bộ đứng nhìn. “*Tôi chỉ biết đau đớn thét lớn, nhưng những người này chẳng có bất cứ phản ứng gì*”. Cô nôn ra đăm đũa sau đó, và khó khăn khi tiểu tiện.



Nguyễn Hoàng Vy mặc áo ngược sau cuộc xâm phạm thân thể. Hình VNRs

Khi công an bảo cô mặc quần áo lại, cô từ chối, nói rằng cô sẽ đi ra đường khỏa thân như thế để mọi người thấy rõ công an đã đối xử với cô như thế nào. Công an hung bạo mặc lại quần áo cho cô (*xin xem hình*), rồi thả cô ra ngay tối hôm đó. Ngày 4 Tháng Giêng 2013, Nguyễn Hoàng Vi đã nộp đơn tố cáo Công an Phường Nguyễn Cư Trinh “*bắt giữ tùy tiện, tra tấn và làm nhục công dân*”, cáo buộc họ về tội bắt cóc, đánh đập, tra tấn và “*xâm phạm một cách nghiêm trọng đến quyền bất khả xâm phạm thân thể, danh dự và nhân phẩm của tôi*”.

Đây không phải là lần đầu tiên Vi bị hành hung vì những bài viết của cô về các cuộc biểu tình chống Trung Quốc và những vấn đề khác. Vào tháng 10 năm 2011, cô đã bị văng khỏi xe gắn máy trong một vụ “gọi là tai nạn xe hơi”. Vào tháng 7 năm 2012, khi cô và bốn người khác lái xe về nhà sau bữa tiệc sinh nhật của các bloggers ở Sài Gòn, nhân viên an ninh đập vỡ cửa sổ xe, gây ra các vết cắt sâu trên cánh tay, chân và mặt mày. Ngày 24 Tháng Chín năm 2012, cô lại một lần nữa bị bắt giữ và sách nhiễu vì đã biểu tình bên ngoài phiên tòa xử Câu lạc bộ Nhà Báo Tự Do ở Sài Gòn. Hộ chiếu của cô bị tịch thu vào tháng 4 năm 2012, và bây giờ cô bị cấm đi nước ngoài.

31. Các quan sát viên bị cấm vào tòa khi các bloggers bị tuyên án bản án lâu dài”, Media Legal Defence Initiative, 25.9.2012. <http://www.mediadefence.org/news-story/observers-denied-access-court-blogger-sentenced-long-jail-terms>

đường đến phiên tòa, và công an mật vụ ngăn cản con gái út của ông, không cho rời khỏi nhà đến tòa tham dự. Tất cả các sự truy cập của điện thoại di động bị chặn trong vùng lân cận của tòa án và blog *Dân Làm Báo* nổi danh đã theo dõi từng giờ để báo cáo công an đàn áp cùng các diễn tiến khác bên ngoài Tòa án vốn bị tường lửa ngăn chặn.

Các quyền bào chữa đều bị vi phạm. Tòa án cắt micro lúc Điều Cày phát biểu để tự bào chữa; bác bỏ yêu cầu luật sư của ông gọi nhân chứng của bị can; không trưng bày bất kỳ bài nào trong 26 bài báo đăng tải trên Blog của Điều Cày, mà tòa dùng làm cơ sở để buộc tội “*tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa*”, luật sư bào chữa không nhận được đầy đủ các hồ sơ buộc tội, và cho đến buổi sáng của chính phiên xử vẫn không nhận được thông báo của các thẩm phán. Sau một phiên xử kéo dài chỉ năm tiếng đồng hồ, Điều Cày bị tuyên án 12 năm tù và 5 năm quản thúc tại gia, bà Tạ Phong Tần bị 10 năm tù và 5 năm quản thúc tại gia và Phan Thanh Hải - người duy nhất “thú nhận” tội của mình và xin Tòa khoan hồng - 4 năm tù giam và 3 năm quản thúc tại gia.

Trong một tuyên ngôn đưa ra ngày 25 tháng 9 năm 2012, Cao ủy Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, bà Navi Pillay than phiền rằng “*các án tù khắc nghiệt đối với ba bloggers điển hình cho những hạn chế nghiêm trọng về tự do ngôn luận ở Việt Nam*”. Bà nói thêm rằng phán quyết này “*xói mòn những cam kết của Việt Nam đưa ra trên mặt quốc tế, kể cả trong cuộc Kiểm Điểm Thường Kỳ Toàn Diện nhằm bảo vệ và thăng tiến quyền tự do ngôn luận*”.

Bất chấp quốc tế lên án mạnh mẽ về phiên tòa bất công này, nhà cầm quyền Việt Nam đã tổ chức phiên tòa phúc thẩm ngày 28 tháng 12 năm 2012 theo đúng các điều kiện tương tự. Vào ngày xử, hàng trăm Công an chặn các nẻo đường đưa đến Tòa án Nhân dân Tối cao, bắt giữ và đánh đập các bloggers đã đến để bày tỏ sự ủng hộ của họ. Không có thành viên gia đình nào của bị cáo được phép vào Tòa án. Con trai của Điều Cày là Nguyễn Trí Dũng bị bắt, cùng với các bloggers Hành Nhân (Vũ Sỹ Hoàng) và cô Nguyễn Hoàng Vi. Hai người sau này đều bị công an đánh đập. Nguyễn Hoàng Vi bị hành hung tình dục trong thời gian bị giam giữ (*xem khung viết*). Các bản án 12 và 10 năm được xác nhận đối với Điều Cày và Tạ Phong Tần, cả hai người đều duy trì sự vô tội của mình. Phan Thanh Hải, người đã nhận tội, được giảm án tù từ 4 năm xuống còn 3 năm.

Trường hợp Dân Làm Báo – “Chiến sĩ Truyền thông”

Vào ngày 12 Tháng 9 năm 2012, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ra Công văn số 7169/VPCP-NC về “Xử phạt đối với thông tin chống đối Đảng và Nhà nước”. Công văn này đặc biệt nhắm vào ba blogs bất đồng chính kiến, Danlambao, Quanlambao và BienDong, cáo buộc họ “đã đăng tải thông tin vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, không đúng sự thật” nhằm mục đích vu khống lãnh đạo Việt Nam và “kích động chống Đảng và Nhà nước ta, gây hoài nghi và tạo nên những dư luận xấu trong xã hội”. Công văn cũng đã chỉ thị Bộ Công an và Bộ Thông Tin Truyền Thông điều tra, xử lý nặng nề những người có trách nhiệm các trang web và đồng nghiệp của họ. “Đây là một âm mưu xấu xa do các thế lực thù địch bố trí”, Công văn ghi, cấm

tất cả các Bộ, cơ quan nhà nước, các quan chức địa phương và cán bộ đảng không được truy cập các trang web và “đọc, sử dụng, hoặc phổ biến” bất kỳ thông tin nào từ các trang đó.

Rõ ràng là lệnh này được ban hành để phản ứng các bài viết trên các blogs báo cáo sự nghi ngờ đang có cuộc đấu tranh quyền lực trong tầng lớp lãnh đạo sau sự bắt giữ một trong những ông trùm ngân hàng giàu nhất Việt Nam, Nguyễn Đức Kiên. Họ cho rằng việc giam giữ người chủ ngân hàng, được biết là thân cận thủ tướng và con gái của thủ tướng là kết quả của mối căng thẳng giữa thủ tướng và chủ tịch nước. Trong số 3 blogs bị nhắm để trấn áp, *Danlambao* xuất bản một loạt tin tức bao gồm các vấn đề chính trị và nhân quyền, *Quanlambao* chú tâm vào các cuộc sống riêng tư của thủ tướng và các quan chức hàng đầu khác, và *Biendong* báo cáo mối quan hệ Việt Trung và các tranh chấp trên vùng lãnh hải và lãnh thổ.

Danlambao trả lời ngay lập tức bằng cách đăng trên trang web của mình một **“Thư biên tập để đáp ứng với Lệnh bịt mồm 7169 của Thủ tướng”** bằng Anh ngữ và một bài “Cam kết của Danlambao gửi đến các bạn trong thôn” (*xin xem đoạn trích*). Thay vì đe dọa độc giả của trang web, lệnh của Thủ tướng đã có tác dụng ngược lại. Trang của Danlambao được vào xem gần như tăng gấp đôi từ 280.000 lên 500.000 truy cập ngày hôm sau. Cho đến nay, chính phủ chưa làm gì để thi hành lệnh này, mặc dù gia tăng đe dọa và sách nhiễu đối với các bloggers³². Tuy nhiên, đó là một cảnh báo đáng lo ngại và chuẩn bị lập luận cho một cuộc đàn áp tương lai. Đội ngũ biên tập của Danlambao vẫn tiếp tục lên trang tuy không lộ diện, không tiết lộ cơ sở của họ vì nguy cơ bị bắt giữ. Theo quy định tại Điều 88 của Bộ luật Hình sự, họ có thể lãnh án 20 năm tù vì **“tuyên truyền chống Nhà nước”**.

Vài trích đoạn phát biểu qua một số Blogs

Các đoạn trích sau đây được lựa chọn từ các bài viết của các bloggers. Nhiều đoạn trong số này đã đưa các bloggers vào chốn tù đầy hoặc bị công an theo dõi vì **“tuyên truyền chống Nhà nước”**, cho thấy rõ rằng Việt Nam vi phạm chính Hiến pháp của mình, vì Hiến pháp đó bảo đảm các quyền tự do phát biểu ý kiến và tự do báo chí. Các bài này cũng minh họa những lời rêu rao vô căn cứ và lạ lùng của Chính phủ khi cho rằng những biểu tỏ ôn hòa về quan điểm chính trị hay các quan điểm khác phá hoại “an ninh quốc gia”. Như Tổ Hành động Chống Giam giữ Tùy tiện của LHQ tuyên bố qua Ý Kiến 27/2012: **“Việc bảo vệ và biểu tỏ ý kiến, kể cả khi những ý kiến ấy không đồng quan điểm với chính sách của Chính quyền, đều được Điều 19 trong Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị bảo vệ”**.

32. An ninh bao vây, cướp phá tài sản công ty gia đình LS Lê Quốc Quân, 3 tháng 10 2012. <http://danlambao.vn.blogspot.fr/2012/10/cong-bao-vay-doanh-nghiep-cua-gia-inh.html#more>

“Thư Cuối Năm của Câu Lạc bộ Nhà báo Tự do”

Kính gửi các bạn đọc, các bạn cộng tác, và các thân hữu xa gần,

Như các bạn đã biết, Câu Lạc bộ Nhà báo Tự do chúng tôi chỉ mới hình thành trên 3 tháng, chính xác là 3 tháng 12 ngày. Tất nhiên trên những bước đi chập chững ban đầu ấy không tránh khỏi những va vấp, những sơ sót và có thể nói vẫn chưa đáp ứng được sự tin yêu của các bạn dành cho chúng tôi. Chúng tôi cũng thế, chúng tôi tự cảm thấy còn phải cố gắng hơn nữa cho tiêu chí TỰ DO - TRUNG THỰC - KHÁCH QUAN để phản ánh lại sự thật trong xã hội chúng ta hôm nay.

Thưa các bạn chỉ mới trên 3 tháng, nhưng Câu Lạc bộ chúng tôi luôn gắn liền với những sự kiện lớn của đất nước. Từ vụ sập cầu Cần Thơ, qua bão lũ miền Trung, đến các cuộc đình công... phiên tòa phúc thẩm 2 luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân và sự kiện đang còn nóng hổi tính thời sự là các cuộc biểu tình của sinh viên, thanh niên yêu nước phản đối Trung Quốc manh tâm xâm chiếm 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Với tất cả nhiệt huyết, tình dân tộc và lòng yêu nước mãnh liệt, chúng tôi nguyện đồng hành cùng dân tộc và ưu tiên đứng về phía những người dân nghèo khổ thua thiệt. Chúng tôi khẳng định, chúng tôi làm tất cả một cách khách quan, vô vụ lợi. Thế nhưng phản ánh sự thật bao giờ cũng là hành trình đầy chông gai, khó khăn và thậm chí nguy hiểm. Ngoài việc khó khăn khi tác nghiệp vì là những “nhà báo không thể”, chúng tôi còn luôn phải đối mặt với những thế lực mạnh nhằm bịt miệng chúng tôi. Chúng tôi đã liên tục bị sách nhiễu, quấy rối, hù dọa, vu khống và thậm chí bị hành hung và cưỡng chế ngay giữa trung tâm thành phố... tất cả hành vi ấy đều hoàn toàn trái với pháp luật. Với tâm nguyện “Sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật” mà nhà nước CHXHCN Việt Nam luôn cổ súy, chúng tôi - những công dân bình thường sẽ tiếp tục tố cáo trước dư luận những hành vi vi hiến, vi pháp ấy. Chúng tôi mong mỗi được sự ủng hộ của tất cả những ai còn lương tri, còn trân trọng với vận mệnh của đất nước và dân tộc. Chúng tôi nguyện sẽ làm hết sức mình cho TỰ DO NGÔN LUẬN, cho Sự Thật được bày tỏ.

Điều Cày và Câu lạc bộ Nhà Báo Tự Do, ngày 30 Tháng 12 năm 2007, (<http://blogdieucay.blogspot.com>). Chỉ vài tháng sau khi lá thư này được viết ra, vào ngày 19 tháng tư năm 2008, Điều Cày bị bắt vì tội “trốn thuế” và bị kết án 30 tháng tù giam. Trên thực tế, luật sư của ông là Lê Công Định đã chứng minh, Điều Cày không trốn thuế. Đúng hơn, chính công an đã ra lệnh cho Sở thuế vụ không được nhận bất kỳ tiền trả thuế quá hạn nào của Điều Cày khi công an chưa cho phép. Yêu sách này được đưa ra ít nhất là từ ngày 25 tháng 2 2008. Nói cách khác, trường hợp gian lận thuế này là bấy giờ Điều Cày nhiều tháng trước khi ông bị bắt. Chính luật sư Lê Công Định cũng bị bắt chỉ một năm sau về tội mưu toan lật đổ nhà nước. Điều Cày đã không được phóng thích sau khi mãn hạn tù vào năm 2010, và bây giờ còn phải đối đầu với 12 năm tù nữa³³.

33. Xem “Abusing laws to jail a blogger in Vietnam”, Southeast Asia Press Alliance <http://www.seapabkk.org/seapa-campaigns/impunity/100710-abusing-laws-to-jail-a-blogger-in-vietnam.html>



Cặp vòng số 8, biểu thị cho Điều 88 trong Bộ luật Hình sự - Tranh châm biếm của DânLâmBáo

“Tội bất kính với vua và điều 88 Bộ Luật Hình Sự”

“Luật Trung hoa quy định kẻ nào phạm tội bất kính với vua thì phải tử hình. Vì luật không định nghĩa thế nào là bất kính nên chuyện gì cũng có thể làm cái cớ để xử tử người bị ghét, có khi chu di cả gia tộc người ta nữa... Thế thì đủ rõ khái niệm về tội chống vua là rất mơ hồ, làm cho chính thể trở thành chuyên chế.” Đó là quan điểm của Montesquieu trong cuốn “Tinh thần Pháp luật” ra đời năm 1748, cách đây 260 năm.

Và đây là một điều Luật khá quen thuộc: “Điều 88. Tội tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam.”

Bất cứ ai muốn nói thật, trung thực với lương tri của mình [theo cách phản biện xã hội] cũng đều mang cái cảm giác lo âu, e sợ và đều có khả năng bị quy chụp vào cái tội ấy.

Theo tôi thì điều 88 của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 2000 cần thiết phải được điều chỉnh và tốt hơn hết là nên xóa bỏ nó đi. Bởi lẽ nếu ai đó bị kết án mà không hiểu được lý do tại sao, không tâm phục khẩu phục thì oán thán ngày càng chồng chất. Thực tế những người “bất đồng chính kiến” từng bị khép vào tội ấy đều không hề có được cảm giác tâm phục, khẩu phục. Thực tế cho thấy kết quả là ngược lại, hầu hết họ đều cho rằng mình đã hành động đúng với nhận thức và lương tri của mình, họ đều thấy mình yêu nước nhưng lại bị kết tội chống lại đất nước.

Chúng ta có quyền yêu cầu Quốc hội hủy bỏ điều luật ấy hay không ? Tôi xin trả lời là có, chúng ta có cái quyền ấy, bởi lẽ chúng ta là cử tri đã bỏ phiếu cho những đại diện Lập pháp [Đại biểu Quốc hội], chúng ta có quyền yêu cầu, kiến nghị hủy bỏ những điều luật không ích cho nước, không lợi cho dân và không còn phù hợp với thời đại nữa.



Phan Thanh Hải

Phan Thanh Hải (tên blog là Anh Ba Sài Gòn, <http://anhbasg.multiply.com>)
Sinh năm 1969, Phan Thanh Hải học luật, nhưng bị từ chối bằng hành nghề vào năm 2009 vì ông tham gia các cuộc biểu tình chống Trung Quốc.
Ông bị giam giữ theo quy định của Điều 88, bị tuyên án vào ngày 24.9.2012 với một bản án bốn năm tù và ba năm quản thúc tại gia. Án tù được giảm sau khi kháng cáo xuống ba năm vào ngày 28 tháng 12 2012.

“Tôi đang đối diện một âm mưu”

Tất cả mọi người đều biết rõ rằng tôi không tham gia tổ chức, đảng phái nào cả, tôi không làm chính trị, tôi không hô hào lật đổ chính quyền, không làm bất cứ việc gì vi phạm pháp luật Việt Nam; mà tôi chỉ là một nhà báo tự do, tôi viết những điều tôi



Tạ Phong Tần

mất thấy tai nghe, tôi bình luận các vấn đề xã hội theo cách nhìn của tôi, tôi chỉ ra các sai lầm của nhà nước Việt Nam, tôi viết về những bất công do nhà nước Việt Nam gây ra mà chính tôi hay bạn bè tôi là nạn nhân, tôi bênh vực những người dân Việt Nam thấp cổ bé miệng bị oan khuất. Nhưng đó là những điều nhà nước Việt Nam muốn bịt miệng tôi, cán bộ của họ đã nói với tôi rằng tôi không được viết cái gì động chạm đến nhà nước, thử hỏi nhà nước Việt Nam đang quản lý mọi mặt đời sống xã hội VN thì tôi viết bất cứ cái gì cũng đều có thể suy diễn ra là động chạm đến nhà nước. Ngay cả trong một bài viết trên blog của tôi tường thuật lại một giấc

mơ (bài *Đêm qua tôi mơ gặp cụ Marx*) cũng bị quy kết là “xuyên tạc”, nhà nước Việt Nam này quản lý luôn cả giấc mơ, người dân chỉ được quyền mơ theo chỉ đạo.

Tạ Phong Tần (tên blog *Sự thật và Công lý*, <http://conglysuthat.blogspot.com>)

Bà khởi sự đăng tải bài trên blog vào ngày 4 tháng 4 năm 2010. Bà bị bắt vào ngày 5.9.2011 và bị kết án 10 năm tù và năm năm quản chế vào ngày 24.9. 2012.

“Vận mệnh của đất nước phụ thuộc vào chính chúng ta”

Vài trăm người xuống đường bảo vệ chủ quyền trong một đất nước 90 triệu người nói lên sự cam đảm và tinh thần yêu nước cao độ của những người con yêu quý của Mẹ Việt Nam. Điều này có ý nghĩa gì không?

Hãy thử nghĩ xem: một đất nước với 90 triệu người vì sợ hãi đã chấp nhận im lặng khi dân tộc đang ở bờ vực tử sinh. Đây là hậu quả tàn khốc của bao nhiêu năm sống dưới sự đe dọa của lưỡi hái và búa liềm.

Vì sợ hãi nên 90 triệu người chấp nhận tự bịt miệng mình, âm thầm chịu đựng những áp bức bất công. Con giun xéo mãi cũng... quen, đó là tâm lý cam chịu. **Vì sợ hãi** nên đành cúi đầu để những người với bằng cấp dỏm, kiến thức giả, đạo đức suy đồi lãnh đạo. **Vì sợ hãi** nên chấp nhận tham ô, những lạm là quy luật tự nhiên của cuộc sống. Chấp nhận thỏa hiệp bằng nhiều hình thức tiếp tay làm giàu, nuôi sống guồng máy bất lương. Dần dà đâm ra tự an ủi bản thân rằng đây mới chính là hành động thức thời. Điều này tạo nên một xã hội băng hoại và vô cảm.

Vài trăm người xuống đường bày tỏ lòng yêu nước trong một đất nước 90 triệu người nói lên sự cam đảm và tinh thần cao độ của những người con yêu quý này của Mẹ Việt Nam. **Họ là ai?** Họ không phải là những người phi thường. Họ không phải là những người không biết sợ hãi những cú đập của công an, những cánh cửa tù rộng mở.

Nhưng... Họ biết sợ hãi khi hình dung ra cảnh những đứa con của mình trở thành ác nhân hay những con cừu. Họ biết sợ hãi cái cảm giác kinh tởm chính mình mỗi khi nhìn vào trong gương và thấy ở đó một con người hèn hạ và ích kỷ.

Chính vì thế: Họ xuống đường.

Hơn ai hết những người xuống đường đều hiểu rõ việc mình làm, đều mang trong lòng nỗi ước ao, đều cân nhắc những việc mình làm để giảm bớt đi sự sợ hãi của những người xung quanh mình, để có thêm được một người bước ra bóng đêm sợ hãi, để cùng nhau lấy lại quyền làm chủ đất nước.



Nguyễn Ngọc Như Quỳnh
("Mẹ Năm")

Nhưng hiểm họa lớn nhất đang giết dần giết mòn sức sống và tương lai của dân tộc Việt Nam lại chính là: sự sợ hãi trong mỗi cá nhân. Giải quyết được sự sợ hãi của mỗi con người Việt Nam mới là mục tiêu cấp thời. Không giải quyết được điều ấy thì đừng nói đến dân chủ, độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ. Vận mệnh của đất nước này phụ thuộc vào chính chúng ta, chứ không phải ai khác.

Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (blog "Mẹ Năm, 17.9.2011, <http://menam0.multiply.com>). Một blogger có tiếng và cũng là nhà hoạt động nhân quyền, Mẹ Năm bị bắt một thời gian ngắn vào năm 2009 vì đăng các bài báo chống Trung Quốc trên blog của mình. Bà vẫn tiếp tục viết, nhưng bị công an theo dõi liên tục.

Ai ?

Tôi gặp gỡ những người cộng sản
Những người anh em của chúng tôi
Những người làm chúng tôi mất đi kí ức
Mất đi tiếng nói bản thân
Mất đi những cái thuộc về giá trị
Chúng tôi còn sở hữu duy nhất một điều
Nỗi sợ

Tôi trò chuyện với những người cộng sản
Những người anh em
Những người muốn chặn dất chúng tôi
Luôn biến chúng tôi thành đồ hộp
Hy vọng chúng tôi đời đời biết ơn



Nhà thơ Bùi Chát

Những người cộng sản

Anh em chúng tôi

Chưa bao giờ thấy họ tự hỏi

Trong ngôi nhà đen đui này

Ai muốn thừa kế di sản của họ?

Bùi Chát, trích từ “*Bài thơ một vắn*” Nhà xuất bản Giấy Vụn xuất bản lần thứ nhất tại Sài Gòn, 2009. Nhà thơ và blogger Bùi Chát bị bắt lần đầu tiên vào ngày 30 tháng 4 năm 2011 khi ông trở về từ Buenos Aires, nơi ông nhận “*Giải Tự do Xuất bản*” của Hiệp hội các Nhà Xuất bản Quốc tế³⁴. Vào ngày 24.9.2012, ông lại bị bắt vì gia nhập các bloggers bên ngoài phiên xử Câu lạc bộ Nhà báo Tự do. Ông thường xuyên bị sách nhiễu và bị cảnh sát theo dõi vì những bài viết của ông.

144 Nhân sĩ trí thức gửi thư kiến nghị về vụ bắt sinh viên Phương Uyên (trích)

Kính gửi: Chủ tịch Nước Trương Tấn Sang

(...) Vừa qua, theo dõi thông tin trên mạng, chúng tôi hết sức bức xúc về tin nữ sinh viên Nguyễn Phương Uyên, trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm, bị công an bắt. Trong chúng tôi cũng có những người đã từng đứng trên bục giảng và hiểu được tâm trạng của tuổi trẻ. Có những người từng là tù Côn Đảo trước 1975, vốn từng trải qua tâm trạng của tuổi thanh niên bị kẻ thù giam cầm khủng bố khi tham gia cách mạng...

Phải chăng cháu Phương Uyên đã thực hiện mơ ước mà nhiều người trong số chúng tôi, khi đứng trên bục giảng, đã từng giải thích cho sinh viên “*Nếu tôi không cháy lên, Nếu anh không cháy lên, Nếu chúng ta không cháy lên, Thì làm sao / Bóng tối / Có thể trở thành / Ánh sáng?*”

Hành động của Phương Uyên biểu tỏ khí phách của tuổi trẻ, cho dù có bị quy kết thế nào, thì trước hết cũng phải thấy rằng cô đã biểu thị một phẩm chất đáng quý, có tác dụng cổ vũ, động viên thanh niên biết sống vì mục đích cao đẹp, yêu nước chống xâm lược, sao lại bắt giam và hành hạ cháu? Cũng như vậy, với những thanh niên yêu nước khác đang bị bắt giam và kết án rất nặng, và mới đây thôi, người viết các bài hát nói lên nỗi phẫn nộ trước việc Trung Quốc gây hấn tại Hoàng Sa, Trường Sa và Biển Đông đã bị quy tội là chống nhà nước để xử tù người nhạc sĩ yêu nước Việt Khang, thì như vậy có phải là đã làm xấu gương mặt của đất nước trước thế giới không?

34. <http://www.internationalpublishers.org/index.php/freedom-to-publish/ipa-freedom-to-publish-prize/2011-recipient>, International Publisher’s Association, 2011.

Trước mắt, chúng tôi đề nghị Chủ tịch Nước đòi cơ quan có trách nhiệm phải công khai giải thích về việc bắt giam cháu Nguyễn Phương Uyên một cách tùy tiện, trái pháp luật. Chúng tôi cũng đề nghị Chủ tịch xem xét, rà soát lại những bản án đã xử rất nặng những người yêu nước biểu tỏ sự bất đồng chính kiến bằng tư tưởng mà không có hành vi bạo động nào nguy hại đến lợi ích quốc gia như người ta đã quy kết. Những bản án đó chính là sự phá hoại uy tín của Nhà nước, bôi xấu hình ảnh của Việt Nam trước thế giới hơn bất cứ hành động phá hoại nào mà công an đang ra sức truy lùng và đàn áp.

144 nhân sĩ trí thức gửi thư kiến nghị đến chủ tịch nước Trương Tấn Sang (30.10.2012) yêu cầu trả tự do cho sinh viên Nguyễn Phương Uyên, thuộc trường Đại học Công nghiệp thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh bị bắt hôm 14.10.2012.



“Cam kết của Danlambao gửi đến các bạn trong thôn”

(Trích) Ngày 12 tháng 9 năm 2012, Văn phòng Chính phủ (VPCP) của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ra công văn số 7169 cáo buộc Danlambao “đã đăng tải thông tin vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, không đúng sự thật nhằm bôi đen bộ máy lãnh đạo của đất nước, kích động chống Đảng và Nhà nước ta, gây hoài nghi và tạo nên những dư luận xấu trong xã hội”. Công văn cũng đã chỉ thị “Bộ CA và Bộ Thông Tin Truyền Thông tập trung chỉ đạo điều tra, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân...” liên quan đến Dân Làm Báo.

Những điều này, đối với riêng trang blog, Danlambao xem là bình thường và chờ xem Bộ CA lẫn Bộ TTTT với nguồn nhân lực dồi dào, với tiền thuế của nhân dân sẽ ra sức để chứng minh một cách đàng hoàng và công bố công khai trên hệ thống truyền thông của đảng những gì mà công văn 7169 cáo buộc.

Tuy nhiên, chỉ thị “các bộ, ngành, các địa phương lãnh đạo cán bộ, công chức, viên chức không xem, không sử dụng loan truyền và phổ biến thông tin...” phải được xem là một chỉ thị chà đạp lên quyền tự do ngôn luận và thông tin đã được quy định bởi Hiến pháp và vi phạm những quy ước quốc tế về Nhân Quyền mà chính phủ nước CHXHCNVN đã ký kết. Tất cả những nhân viên của bộ, ban ngành trước hết là những công dân Việt Nam, sau đó là những đại diện của nhân dân trong guồng máy. Để điều hành guồng máy hữu hiệu, mọi thành viên của cơ quan nhà nước phải được quyền truy cập, đón nhận, tự phán xét những thông tin đa chiều về hệ thống mà họ là một phần tử để có thể ghi nhận những gì ý kiến đúng đắn nhằm sửa sai, cải tiến.

Danlambao không chấp nhận và khước phục trước mọi hành động bịt mồm, bịt mắt, bịt tai của bất kỳ nhà nước, đảng cầm quyền nào. Không ai có quyền phán xét và tự quyết định những gì mà công dân Việt Nam được đọc, nghe và trao đổi. Do đó, Danlambao sẽ tiếp tục cung cấp thông tin và quan điểm đa chiều của mọi thành phần nhân dân, tạo diễn đàn để chính dân “độc giả” chúng ta tự làm tin, tự thông tin, tự đại diện cho cái nhìn, quan điểm của chính mình, tự cất tiếng nói về những vấn đề chúng ta quan tâm trong đời sống. Là độc giả và cũng là biên tập viên quần chúng, Danlambao không tiếp tục cho phép ý kiến và suy nghĩ của chính mình bị “gạn lọc”, “bóp méo”, “thay thế”, “nhỏ giọt” hay “chặn đứng” bởi những “cái loa”, “cái phễu”, “cái lưới”, và “cái lưởi” và công văn của VPCP. Và đó là lời cam kết Danlambao xin được gửi đến các bạn trong thôn.

Công văn 7169 từ VPCP là một đe dọa mang tính khủng bố đối với Danlambao. Lần đầu tiên, VPCP chính thức quy kết Danlambao là một trong 3 trang blogs mang “thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch” và yêu cầu phải “xử lý nghiêm”. Đây là một thông điệp mang tính rắn đe nhắm đến các thành viên, cộng tác viên lẫn bạn đọc Danlambao. Cầm miệng lại hay ở tù!

Thưa các bạn đọc thương mến, Danlambao và các bạn bè đồng hành sẵn sàng chấp nhận bị trấn áp, bỏ tù hơn là phải sống đời một con chó câm, ăng cũng không dám ăng, cúi đầu chấp nhận những kẻ lợi dụng quyền thế cai trị muốn bịt mồm ngăn cản những lời chính tâm.

Nếu bạn đồng ý, Danlambao cam kết với bạn: Danlambao là của bạn. Danlambao là của CHÚNG TA. Và CHÚNG TA sẽ đồng hành với các bloggers, những nhà báo tự do để cùng nhau luôn là tiếng nói đàng hoàng nhất, trung thực nhất và mạnh mẽ nhất của DÂN. Xin các bạn, chúng ta cùng nhau trả lời công văn 7169/VPCP-NC của Văn phòng chính phủ bằng những hành động thiết thực nhất.

Dânlambáo, <http://danlambaovn.blogspot.com>, 17.9.2012

*Dânlambáo là một blog tập thể tiếng Việt đăng tải các tin tức quan trọng và các bài xã luận. Ban biên tập của blog làm việc trong bóng tối.*³⁵

“Đừng nhân danh những điều tốt đẹp để bần cùng hóa nông dân”

Bất nông dân – là những người nghèo nhất nước – hy sinh quyền lợi của mình cho những mục đích dù được cho là cao đẹp, cũng tương đương với việc bần cùng hoá nông dân.

Cán bộ, đảng viên của Đảng thẳng tay “thu hồi” ruộng đất nông dân một cách bất chính là nhờ vào qui định: ““Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu” mà thực chất là: “Đất đai thuộc sở hữu Nhà nước do Đảng đại diện sở

35. “Cam kết của Danlambao gửi đến các bạn trong thôn”, tháng 9, 2012

. <http://danlambaovn.blogspot.fr/2012/09/danlambaos-editorial-letter-in-response.html#.UF8Vua7EBaY>

hữu”, nông dân bất lực không bảo vệ được ruộng đất của mình trước cường quyền chính là do: “Đất đai thuộc sở hữu Nhà nước do Đảng đại diện sở hữu”.

Chỉ tính từ khi Luật Đất đai năm 2003 ra đời tới nay, đã có 500.000 nông dân bị cán bộ, đảng viên của Đảng thu hồi bất chính ruộng đất của họ.

Nay, Đảng sửa chữa Luật Đất đai nhưng không sửa cái gốc là trả ruộng đất lại cho nông dân, thì Đảng có dám khẳng định Luật Đất đai sửa đổi sẽ diệt được “liên minh ma quỷ” không? Đảng có dám khẳng định không còn dân oan không? Không chấm dứt được “liên minh ma quỷ” giữa cán bộ, đảng viên ăn hối lộ và chủ dự án, không chấm dứt được bất công cho nông dân, không chấm dứt được dân oan, thì Luật Đất đai sửa để làm gì?

Chúng ta hãy nghe câu: **“Thiểu số phải phục tùng đa số”**. Đây có thể được xem là câu nói đại diện tiêu biểu cho Thuyết Vị Lợi của Jeremy Bentham. “Utilitarianism – the fundamental axiom, it is the greatest happiness of the greatest number that is the measure of right and wrong”. Đảng và Nhà nước nhân danh Chủ nghĩa xã hội, nhân danh công nghiệp hoá, hiện đại hoá thành thị hoá cho cả nước, để chiếm quyền tư hữu ruộng đất của nông dân, chiếm Hội Nông dân của nông dân, tức là Đảng và Nhà nước áp dụng thuyết vị lợi khi hy sinh quyền lợi của nông dân vì lợi ích chung.

Có điều, Đảng, Nhà nước và ông Thủ tướng quên rằng: Nông dân mới là số đông, cho nên, **lợi ích lớn nhất cho số đông, là lợi ích của nông dân** chứ không phải là lợi ích của xã hội – một xã hội không có nông dân – vì thế muốn áp dụng Thuyết Vị Lợi phải căn cứ vào quyền lợi của nông dân, chứ không phải là của thiểu số các thành phần khác được gọi là xã hội.

Tóm lại, bắt nông dân – là những người nghèo nhất nước – hy sinh quyền lợi của mình cho những mục đích dù được cho là cao đẹp, cũng tương đương với việc thực hiện bản cùng hoá nông dân.

Hoàng Kim, Đồng Tháp, trên Trang mạng Bauxite Việt Nam, ngày 7 tháng 11, 2012, <http://boxitvn.blogspot.com>. Bài viết này diễn hình những khiêu nại và phê bình các chính sách và thông lệ của Đảng được đăng trên trang web có ảnh hưởng và vô cùng hay ho này.

Trong năm 2012, Đảng Cộng sản và chính phủ vận động công luận về việc sửa đổi Hiến pháp Việt Nam 1992, kể cả Điều 4 gây tranh cãi về độc quyền chính trị của Đảng Cộng sản. Điều này đã tạo ra một cuộc tranh luận nóng bỏng trong nhiều loạt bài viết trên các blogs. Dưới đây là một ví dụ:

“Đảng không phải là cộc”

Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc Hội Phan Trung Lý đã có lời khẳng định: *“Nhân dân có thể cho ý kiến đối với điều 4 Hiến pháp như với tất cả các nội dung*

khác trong dự thảo, không có gì cấm kỵ cả”. Điều 4 Hiến pháp quy định Đảng Cộng sản Việt Nam “lãnh đạo Nhà nước và xã hội”.

Đảng không phải là cộc để phải gọi húy thành “ông ba mươi”. Đảng cũng không phải là vua chúa phong kiến để dân đen phải kỵ húy không dám nói đến.

Hiểu đúng tinh thần những gì mà Trưởng Ban biên tập Dự thảo Hiến pháp sửa đổi thì có nghĩa là người dân có quyền đóng góp vào toàn bộ nội dung bản hiến pháp sửa đổi, không có vùng cấm, cũng chẳng phải lo phạm, kỵ gì cả.

Tuy nhiên, vẫn phải nói đến hai chữ “tuy nhiên”.

Trong chỉ thị (số 22-CT/TW) mới nhất về việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, Bộ Chính trị lưu ý các cấp ủy Đảng, tổ chức đảng, chính quyền và đoàn thể nhân dân các cấp: Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai (Nghị quyết 2) và kết luận Hội nghị lần thứ năm (Nghị quyết TƯ 5) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Nghị quyết của Quốc hội. Nghị quyết 2 khẳng định **Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội**. Về kinh tế, Nghị quyết cũng khẳng định: Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Còn TƯ 5, khẳng định lớn nhất là vấn đề sở hữu đất đai “thuộc sở hữu toàn dân”.

Vấn đề không thể không đặt ra là nếu “không có gì phải cấm kỵ”, chắc chắn sẽ có những ý kiến khác với các kết luận của Nghị quyết 2 và Nghị quyết TƯ 5.

Trong tất cả các bản Hiến pháp, đều ghi nhận quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, một trong những quyền cơ bản của người dân. Và việc thực hiện cụ thể nhất, sinh động nhất, chính là việc để người dân được tự do thể hiện trong việc đóng góp cho hiến pháp sửa đổi.



Nhấn mạnh, đây là lần đầu tiên trong lịch sử, người dân có quyền, một cách trực tiếp, đóng góp ý kiến để xây dựng đạo luật gốc, luật mẹ của các luật. Và có lẽ, để việc đóng góp thực sự là phát huy quyền làm chủ, huy động trí tuệ, tâm huyết của nhân dân, tạo sự đồng thuận của nhân dân, thể hiện ý chí, nguyện vọng của nhân dân trong việc sửa đổi Hiến pháp thì không nên đặt ra bất cứ một chữ “tuy nhiên” nào, không nên đặt ra một vấn đề “húy kỵ” nào. Bởi thật khó để chấp nhận một mệnh đề kiểu “*Lòng dân, tuy nhiên, ý Đảng*”.

*Trích từ một bài viết của Đào Tuấn,
đăng trên <https://anhbasam.wordpress.com>
ngày 3 tháng Giêng năm 2013*

Kết luận và Khuyến nghị

Nghĩa vụ bảo vệ tự do ngôn luận mang tính cách ràng buộc đối với Việt Nam, như một Quốc gia thành viên đã tham gia ký kết Công ước Quốc tế về Các quyền dân sự và chính trị của LHQ (ICCPR). Điều 19 của Công ước này bảo vệ sự phát biểu ý kiến thông qua bất kỳ phương tiện truyền thông nào, kể cả qua Internet và blog. Truy cập Internet, sử dụng Internet và các công nghệ liên hệ nhằm tiến hành các hoạt động nhân quyền ngày càng được công nhận như bộ phận chính yếu cấu thành cho các quyền tự do ngôn luận và tự do thông tin. Điều này đã được Hội đồng Nhân quyền LHQ nhấn mạnh trong Quyết Nghị về “Thăng tiến, bảo vệ và thụ hưởng các nhân quyền trên internet” thông qua ngày 5 tháng 7 năm 2012 :

“Khẳng định rằng mọi quyền ngang nhau cho người sử dụng ngoài luồng cũng được bảo vệ y như thể cho người sử dụng trực tuyến, đặc biệt là quyền tự do ngôn luận, điều này được áp dụng bất kể biên giới và qua bất kỳ phương tiện truyền thông nào mà người đó lựa chọn, phù hợp với điều 19 trong Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế và Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân sự và Chính trị”.³⁶

Quyền tự do ngôn luận không phải tuyệt đối, nhưng việc thực thi quyền này chỉ có thể bị giới hạn trong các điều kiện hạn hẹp để đạt một mục đích hợp pháp, phù hợp với Điều 19 khoản 3³⁷ của Công ước Quốc tế về Các quyền dân sự và chính trị của LHQ khi không làm quyền này bị nguy hại.

Trong báo cáo trước Hội đồng Nhân quyền LHQ vào tháng Tư năm 2010³⁸, Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về Tự do ý kiến và ngôn luận nói rõ các hạn chế trên các khía cạnh sau đây về quyền tự do ngôn luận là không được phép:

1. Thảo luận về các chính sách của chính phủ và các tranh luận chính trị, báo cáo về nhân quyền, các hoạt động của chính phủ và nạn tham nhũng trong chính phủ; tham gia vào chiến dịch bầu cử, các cuộc biểu tình ôn hòa hoặc các hoạt động chính trị, kể cả cho mục tiêu hòa bình hoặc dân chủ; và biểu tỏ ý kiến và bất đồng chính kiến, tôn giáo hoặc tín ngưỡng, kể cả những người thuộc dân tộc thiểu số hoặc các nhóm thấp yếu;

2. Dòng chảy tự do cho thông tin và ý tưởng, bao gồm những hành xử cấm hoặc

36. “Thăng tiến, bảo vệ và tận hưởng nhân quyền trên internet”, Hội Đồng Nhân Quyền LHQ 29 tháng 6, 2012 <http://daccess-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/LTD/G12/147/10/PDF/G1214710.pdf>

37. Điều 19.3 của Công ước quốc tế về Các Quyền dân sự và chính trị (ICCPR) ghi rằng: Việc thực hiện những quyền quy định tại khoản 2 của điều này cần xử lý theo những nghĩa vụ và trách nhiệm đặc biệt. Do đó, có thể dẫn tới một số hạn chế nhất định, tuy nhiên, những hạn chế này phải được pháp luật quy định và cần thiết để:

a. Tôn trọng các quyền hoặc uy tín của người khác;

b. Bảo vệ an ninh quốc gia hoặc trật tự công cộng, sức khỏe hoặc đạo đức của công chúng.

38. Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về thăng tiến và bảo vệ quyền tự do ngôn luận, Báo cáo tại Phiên họp lần thứ 14 của Hội Đồng Nhân Quyền, tháng Tư, 2010 (A/HRC/14/23). Cũng xin xem Nguyên tắc 7 của các Nguyên tắc Johannesburg về An Ninh Quốc Gia, Tự Do Ngôn Luận và Tiếp Cận Thông Tin.

đóng cửa các ấn phẩm hoặc các phương tiện truyền thông khác, và lạm dụng các biện pháp hành chính và kiểm duyệt;

3. Tiếp cận hoặc sử dụng thông tin và công nghệ truyền thông, bao gồm cả đài phát thanh, truyền hình và Internet.

Ủy Ban Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc cũng nói rõ rằng:

“Bất kỳ hạn chế nào về hoạt động của các website, blog hoặc bất kỳ hệ thống phổ biến thông tin nào trên internet, điện tử hoặc hệ thống khác như vậy... chỉ được cho phép phát triển cho đến mức chúng phù hợp với khoản 3 [Điều 19 của Công ước Quốc tế về Các quyền dân sự và chính trị, ICCPR].”³⁹

Trong Nhận xét Chung số 34, Ủy ban Nhân quyền LHQ tiếp tục giải thích các hạn chế về quyền tự do ngôn luận, cho dù trên trực tuyến và ngoài luồng, “phải được định nghĩa chính xác hầu giúp cá nhân điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp” và phải “phù hợp với sự thử nghiệm nghiêm ngặt cần thiết và tương xứng.”⁴⁰ Các quy định trong Bộ luật Hình sự Việt Nam và các chính sách ảnh hưởng đến tự do ngôn luận đã không qua được thử nghiệm nghiêm ngặt này, và do đó, trái với Công ước Quốc tế về Các quyền dân sự và chính trị cùng các tiêu chuẩn quốc tế khác về tự do ngôn luận.

Đe dọa, sách nhiễu, hành hung và bắt giam các bloggers và công dân mạng tại Việt Nam vi phạm rõ ràng về nghĩa vụ nhân quyền quốc tế. Những hạn chế áp đặt lên quyền tự do ngôn luận thông qua các quy định pháp luật, quy tắc và nghị định đã vượt quá mức những gì được phép theo quy định của luật quốc tế về nhân quyền và các tiêu chuẩn.

Những Khuyến nghị chính yếu:

Chính phủ Việt Nam nên:

1. Trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho tất cả các bloggers, các nhà báo trực tuyến, các người tranh đấu cho nhân quyền và những người bất đồng chính kiến bị giam giữ vì bày tỏ ý kiến một cách ôn hòa, dù trên trực tuyến hay ngoài luồng, vì các ý kiến chính trị hay các ý kiến khác của họ hoặc vì niềm tin tôn giáo;

2. Chấm dứt mọi kiểm duyệt, theo dõi đám đông, và tất cả các hành vi sách nhiễu, kể cả ở cấp tư pháp, chống lại mọi người tranh đấu bảo vệ nhân quyền, kể cả những người sử dụng Internet và các thông tin khác hay công nghệ truyền thông (ICT) trong công tác nhân quyền của họ, và tuân thủ các quy định của Tuyên bố Quốc tế của LHQ Bảo vệ những Người đấu tranh cho Nhân quyền, được Đại hội đồng LHQ thông qua ngày 9 tháng 12 năm 1998;

39. Đoạn 43, Nhận Xét Chung Số 34 của Ủy Ban Nhân Quyền LHQ

40. Đoạn 22 trong Nhận Xét Chung của Ủy Ban Nhân Quyền LHQ, tháng 9, 2011, (CCPR/C/GC/34). Đoạn 15 trong báo cáo của Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về sự thăng tiến và bảo vệ quyền tự do ý kiến và ngôn luận tại Phiên họp thứ 66 của Đại Hội Đồng, tháng 8, 2011 (A/66/290).

3. Thi hành các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền của LHQ⁴¹ bằng cách đưa pháp luật tại quốc gia mình phù hợp theo luật nhân quyền quốc tế và lập tức hủy bỏ tất cả các luật hạn chế việc thực hiện các nhân quyền được quốc tế công nhận, nhất là:

a. Bãi bỏ lập tức Pháp lệnh 44 về “Quy định các Vi phạm Hành chính” cho phép giam giữ không xét xử, và phóng thích tất cả những người đang bị quản thúc tại gia, trong trại cải tạo hoặc trong các cơ sở tâm thần;

b. Cấp tốc xét duyệt các quy định được định nghĩa mơ hồ về “an ninh quốc gia” trong Bộ Luật Hình sự, đặc biệt các Điều 79, 80, 86, 87, 88, 91 và 258 cho phù hợp theo luật pháp quốc tế về nhân quyền cùng các tiêu chuẩn, kể cả Nguyên tắc Johannesburg về An ninh Quốc gia, Tự do Ngôn Luận và Tiếp cận Thông tin và các tiêu chuẩn do Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về Tự do Ngôn Luận đề nghị; Điều 88 không bao giờ được nêu ra để đàn áp các quyền tự do ngôn luận trực tuyến hoặc ngoài luồng, như Điều 19 bảo đảm trong Công ước quốc tế về Các quyền dân sự và chính trị (ICCPR);

c. Tu chính hoặc hủy bỏ tất cả các luật hạn chế quyền tự do báo chí; cho phép xuất bản những tờ báo độc lập để cung cấp diễn đàn cho sự đối thoại và tranh luận dân chủ;

4. Bảo đảm quyền được hưởng thủ tục pháp lý, kể cả quyền được xét xử công bằng, bị cáo có quyền được gặp luật sư của họ một cách bảo mật để chuẩn bị đầy đủ việc bào chữa cho họ; luật sư bị cáo phải có quyền đưa ra chứng cứ có liên quan tại tòa án; bị cáo phải được quyền phát biểu để tự bào chữa họ;

5. Thực hiện những cam kết mà Việt Nam đưa ra tại quy trình Kiểm Điểm Định kỳ Toàn Diện (UPR) hồi năm 2009 để “*Bảo đảm hoàn toàn cho tự do thông tin chiếu theo Điều 19 ... kể cả quyền tự do Internet*” và bao gồm những giải thích rõ ràng bằng phương cách nào Việt Nam đã thi hành các đề nghị này trong Báo cáo Nhà nước cho quy trình Kiểm Điểm Định kỳ Toàn Diện kỳ hai vào năm 2014;

6. Mời ngay Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về quyền tự do ngôn luận và ý kiến làm chuyến viếng thăm Việt Nam, hợp tác đầy đủ theo chỉ thị của báo cáo viên và thi hành các khuyến nghị của báo cáo viên; một cách rộng rãi hơn, đưa ra lời chấp nhận mọi thủ tục đặc biệt và hồi đáp nhanh chóng những thông tri của Báo cáo viên Đặc biệt LHQ, và

7. Tham khảo ý kiến một cách có ý nghĩa, minh bạch và rộng lớn với những tổ chức xã hội dân sự độc lập cùng những người tranh đấu bảo vệ nhân quyền cho quy trình Báo cáo định kỳ lần thứ ba của Việt Nam trước Hội đồng Nhân quyền LHQ (mà Việt Nam trễ hạn từ năm 2004) trong việc thi hành Công ước Quốc tế về các Quyền dân sự và chính trị (ICCPR), kể cả Điều 19.

41. Các nhận xét kết luận của Ủy Ban Nhân Quyền LHQ: Việt Nam - COPR/CO/75/VNM, 26/07/2002,

Cộng đồng quốc tế, bao gồm ASEAN, Liên hiệp Châu Âu và Liên Hiệp Quốc, nên:

8. Không ngừng nâng cao mối quan tâm, trong công khai hay riêng tư, về vi phạm nhân quyền tại Việt Nam ở cấp lãnh đạo cao nhất, và thúc đẩy Việt Nam chấm dứt sách nhiễu, đe dọa, giam giữ tùy tiện, quản thúc tại gia và cầm tù các cá nhân hoặc các nhóm hành xử ôn hòa quyền tự do ngôn luận hay tự do tôn giáo của họ;
9. Mạnh mẽ thúc đẩy Việt Nam, trong công khai hay riêng tư, xem xét và tu chính hoặc bãi bỏ các pháp luật, chính sách và các quy định hạn chế và vi phạm quyền tự do ngôn luận và tự do ý kiến trên trực tuyến hay ngoài luồng;
10. Chu cấp sự hỗ trợ cụ thể và hiệu quả cho các người tranh đấu bảo vệ nhân quyền, kể cả việc gửi các quan sát viên chính thức tham dự các phiên xử của họ, đến thăm họ và gia đình họ, và đưa ra các báo cáo nói lên mối quan tâm cho họ;
11. Chọn một đường hướng chiến lược và phản ứng toàn diện bằng cách sử dụng mọi công cụ xử lý (chẳng hạn như nhân quyền, các đối thoại nhân quyền, viện trợ và giao thương) để giải quyết những hạn chế đối với quyền tự do ngôn luận và tự do ý kiến, trực tuyến và ngoài luồng. Giám sát thường niên về tiến độ kỹ thuật kiểm duyệt mạng và những biện pháp pháp lý ở Việt Nam ảnh hưởng đến tự do Internet hoặc các chỉ số dân chủ để áp dụng chiến lược toàn diện thù ứng.
12. Nhấn mạnh rằng mối quan hệ song phương sẽ chặt chẽ hơn với Việt Nam tùy thuộc vào các tiến bộ đo được qua việc tôn trọng các nhân quyền, kể cả quyền tự do ngôn luận và ý kiến, trực tuyến và ngoài luồng;
13. Bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm của sự hỗ trợ phát triển song phương cho Việt Nam, sự hỗ trợ này được giám sát và đánh giá triệt để, thường xuyên tùy theo tác động trong sự tận hưởng các nhân quyền; nhất là, bảo đảm rằng các hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho sự cải cách pháp lý không bao giờ được đem dùng cho việc dẫn đến việc thông qua hay tăng cường các luật pháp hạn chế. Các tài trợ sẽ bị giữ lại hoặc thu hồi bất cứ lúc nào khi sự kiện trên xảy ra;
14. Đưa ra những biện pháp trong các chương trình hỗ trợ phát triển để nâng cao tự do sử dụng kỹ thuật số, và bảo đảm rằng hỗ trợ này nhằm tăng tiến các xã hội dân sự độc lập, các bloggers và những người tranh đấu bảo vệ nhân quyền với các nguồn lực và các công nghệ kỹ thuật cùng kiến thức để phá vỡ kiểm duyệt Internet nhằm cải thiện tính bảo mật thông tin và an ninh cho họ;
15. Bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm trong tất cả các hợp đồng thương mại và đầu tư với Việt Nam và các hợp đồng này dẫn tới việc thực hiện và bảo vệ các quyền cơ bản, kể cả bằng cách
 - a. Bảo đảm, trước khi ký kết các hợp đồng này, sự đánh giá tác động được tiến hành để dự đoán và giải quyết những tác động tiềm năng đối với các nhân quyền, kể cả quyền tự do ngôn luận và ý kiến, trực tuyến và ngoài luồng;
 - b. Bảo đảm rằng các hợp đồng đó được giám sát và đánh giá thường xuyên và

triệt để, kể cả do Quốc hội Châu Âu, về tác động thực sự của các hợp đồng đó đối với sự tận hưởng các nhân quyền;

c. Bao gồm trong các hợp đồng thương mại phải có các điều khoản mạnh mẽ và hữu hiệu về nhân quyền và thủ tục giải quyết tranh chấp cùng các cơ chế giải quyết vi phạm nhân quyền có hiệu lực ràng buộc;

d. Ghép vào các hợp đồng một cơ chế bảo đảm rằng các công ty làm việc hoặc đầu tư tại Việt Nam được bảo vệ đầy đủ trước những yêu cầu của chính phủ nhằm hạn chế truy cập, loại bỏ nội dung hoặc cung cấp thông tin cá nhân của những người tranh đấu bảo vệ nhân quyền, các nhà báo, các nhà hoạt động và các người bất đồng chính kiến theo các phương cách trái với các quyền và tự do cơ bản;

e. Thi hành tất cả các biện pháp cần thiết để ngăn chặn và điều hành sự xuất khẩu công nghệ ICT có nguy cơ mang ra sử dụng để vi phạm các quyền tự do ngôn luận và quyền riêng tư tại Việt Nam, và cải thiện việc giám sát xuất khẩu của những sản phẩm và dịch vụ của công nghệ ICT này; và

f. Thi hành tất cả các biện pháp cần thiết, kể cả qua pháp luật, để điều chỉnh các hoạt động xuyên biên giới của các công ty công nghệ thông tin và truyền thông, và các doanh nghiệp kinh doanh liên hệ khác, cư trú trong lãnh thổ của họ và/hoặc trong phạm vi quyền lực pháp lý để bảo đảm kinh doanh tôn trọng nhân quyền tại Việt Nam; nhất là, các đối tác thương mại nên đòi hỏi các công ty này đánh giá tác động nhân quyền của những sản phẩm và dịch vụ ICT được xuất khẩu sang Việt Nam và ngăn chặn sự đồng lõa vi phạm nhân quyền; họ phải loại trừ các công ty từng tham gia các hoạt động vi phạm nhân quyền tại Việt Nam, đừng để cho các công ty này tham gia những thủ tục thu mua hàng hóa công cộng và gọi thầu.

16. Đối với các quốc gia đối tác có sự đối thoại về nhân quyền với Việt Nam, bao gồm Úc Đại Lợi, Na Uy, Thụy Sĩ, Hoa Kỳ, và Liên Minh Châu Âu:

a. Tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình các cuộc đối thoại và bất cứ quy trình xã hội dân sự nào liên quan, bằng cách đưa ra các đánh giá thường kỳ dựa trên những điểm mốc rõ ràng và có ý nghĩa, tiếp trợ bằng các chỉ số đánh giá, và trình bày những đánh giá này trước công chúng; cách thể này sẽ bảo đảm cho các cuộc đối thoại mang tới kết quả nhân quyền tích cực, thay vì biến thành nghi thức chiếu lệ thường năm mà Việt Nam sử dụng để đánh lạc hướng giám sát quốc tế về hồ sơ nhân quyền của họ;

b. Gửi thông điệp mạnh mẽ về mối quan tâm và hỗ trợ cho các nhà hoạt động, các nhà bất đồng chính kiến và các người tranh đấu bảo vệ nhân quyền cùng gia đình họ bằng cách tiếp tục nêu lên những trường hợp cá nhân, và xem xét việc công khai hóa danh sách các trường hợp được nộp để tăng cường tác động công chúng chú ý nhiều hơn đến việc phóng thích, cải thiện điều kiện và điều trị tại các cơ sở giam giữ;

c. Với môi trường nhiều hạn chế và thiếu các tổ chức nhân quyền tại Việt

Nam, các quốc gia đối tác cần bảo đảm sự tham vấn đầy đủ thông qua các tổ chức xã hội dân sự lưu vong ở hải ngoại, ngoài nước Việt Nam. Sự tham vấn này bao gồm các cuộc họp hội ý, các cuộc họp chuẩn bị giữa những tổ chức Phi chính phủ (NGO) với các nhân viên thuộc các Bộ liên hệ của Chính phủ hoặc các văn phòng thuộc những quốc gia đối tác, xảy ra trước các kỳ đối thoại nhân quyền liên quốc; cũng cần thiết có những cuộc họp trao đổi giữa các đại diện của các tổ chức Phi chính phủ (NGO) với các chuyên gia độc lập trong những cuộc hội thảo chuyên gia, bộ phận này vốn hiện hữu trong cuộc đối thoại;

d. Tăng cường vai trò và sự tham gia của các tổ chức nhân quyền và các nhóm xã hội dân sự khác, cũng như các đại biểu quốc hội thuộc các quốc gia đối tác, trong cuộc đối thoại.

17. Nhấn mạnh rằng Việt Nam phải tôn trọng những cam kết bó buộc như một nhà nước tham gia ký kết các văn kiện quốc tế quan trọng, và không chấp nhận các lý do *ngoại lệ văn hóa* để biện minh cho bất kỳ vi phạm nào đối với các nhân quyền được quốc tế công nhận, kể cả việc đòi hỏi duyệt lại “Tuyên ngôn Nhân quyền của ASEAN” được thông qua vào tháng 11 năm 2012, trong đó đã đề ra các điều cơ bản rộng rãi và mới mẻ cho những vi phạm không được pháp luật nhân quyền quốc tế cùng các tiêu chuẩn công nhận.

Ủy ban Nhân quyền Liên Chính phủ ASEAN (AICHR) nên:

1. Thúc đẩy Chính phủ Việt Nam tôn trọng và bảo vệ tất cả các nhân quyền, kể cả quyền tự do ngôn luận, trực tuyến và ngoài luồng;
2. Thúc đẩy Chính phủ Việt Nam chấm dứt sách nhiễu, hăm dọa, giam giữ tùy tiện, quân thúc tại gia và bỏ tù những cá nhân hoặc nhóm hành xử ôn hòa các quyền tự do ngôn luận hay tự do tôn giáo của họ;
3. Thúc đẩy Chính phủ Việt Nam duyệt xét, tu chính hoặc hủy bỏ các luật và các chính sách không phù hợp với luật pháp quốc tế về nhân quyền và các tiêu chuẩn liên quan đến tự do ngôn luận;
4. Chiếu theo Điều 4.10 của các Điều khoản Tham chiếu của Ủy ban Nhân quyền Liên chính phủ ASEAN (AICHR), tìm kiếm thông tin và đưa các khuyến nghị cho Việt Nam về việc thăng tiến và bảo vệ quyền tự do ngôn luận trực tuyến và ngoài luồng; đánh giá thành tích Việt Nam trong phạm vi này qua các cuộc tham vấn có ý nghĩa với Chính phủ, với các xã hội dân sự, Liên Hiệp Quốc, và các bên liên quan khác; và công khai hóa các khuyến nghị cho Chính phủ.

Các công ty thông tin và công nghệ truyền thông (ICT) đầu tư hoặc hoạt động tại Việt Nam phải:

1. Tôn trọng các nhân quyền bất cứ lúc nào kể cả trường hợp Chính phủ Việt Nam không duy trì các nghĩa vụ của họ về nhân quyền;

2. Tôn trọng quyền tự do ngôn luận của những ai bị ảnh hưởng việc hoạt động kinh doanh và tránh không khuyến khích hoặc đồng lõa trong việc kiểm duyệt, đàn áp và xử lý hình sự các nhà bất đồng chính kiến, các nhà hoạt động, và các người tranh đấu bảo vệ nhân quyền;
3. Từ chối, đặt vấn đề, và bày tỏ mối quan tâm liên quan đến các điều luật hạn chế hiện hữu trong pháp luật và các quy định cũng như trong Nghị định về Quản lý Internet chờ ban hành, mà qua đó sẽ đòi hỏi các công ty công nghệ thông tin (ICT) cung cấp thông tin về người sử dụng và những “hành vi bị cấm” xác định một cách mơ hồ khi họ được các cơ quan điều tra tại Việt Nam yêu cầu thực hiện;
4. Thi hành các nhân quyền một cách cẩn mẫn năng và phát triển các chiến lược hữu hiệu để giảm thiểu những rủi ro cho tự do ngôn luận được Chính phủ Việt Nam đề ra;
5. Khuyến khích các quan chức chính phủ Việt Nam xem xét, tu chính hoặc bãi bỏ các pháp luật và các chính sách không phù hợp với luật pháp quốc tế về nhân quyền và các tiêu chuẩn liên quan đến tự do ngôn luận; và
6. Tham gia Mạng lưới Sáng kiến Toàn cầu và gia nhập các Nguyên tắc về Tự do Ngôn luận và Riêng tư cũng như các Hướng dẫn Thi hành của Mạng lưới.

Phụ lục I

Các điều luật trong Bộ Luật Hình sự

Không theo tiêu chuẩn luật nhân quyền quốc tế

Điều 79. Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân

Người nào hoạt động thành lập hoặc tham gia tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân, thì bị phạt như sau:

1. Người tổ chức, người xúi giục, người hoạt động đặc lực hoặc gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình;
2. Người đồng phạm khác thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.

Điều 80. Tội gián điệp

1. Người nào có một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

Hoạt động tình báo, phá hoại hoặc gây cơ sở để hoạt động tình báo, phá hoại chống nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Gây cơ sở để hoạt động tình báo, phá hoại theo sự chỉ đạo của nước ngoài; hoạt động thám báo, chỉ điểm, chứa chấp, dẫn đường hoặc thực hiện hành vi khác giúp người nước ngoài hoạt động tình báo, phá hoại;

Cung cấp hoặc thu thập nhằm cung cấp bí mật Nhà nước cho nước ngoài; thu thập, cung cấp tin tức, tài liệu khác nhằm mục đích để nước ngoài sử dụng chống nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.

3. Người đã nhận làm gián điệp, nhưng không thực hiện nhiệm vụ được giao và tự thú, thành khẩn khai báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thì được miễn trách nhiệm hình sự.

Điều 87. Tội phá hoại chính sách đoàn kết

1. Người nào có một trong những hành vi sau đây nhằm chống chính quyền nhân dân, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm:

- a) Gây chia rẽ giữa các tầng lớp nhân dân, giữa nhân dân với lực lượng vũ trang, với chính quyền nhân dân, với các tổ chức xã hội;
- b) Gây hằn thù, kỳ thị, chia rẽ dân tộc, xâm phạm quyền bình đẳng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam;
- c) Gây chia rẽ người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo, chia rẽ các

tín đồ tôn giáo với chính quyền nhân dân, với các tổ chức xã hội;

d) Phá hoại việc thực hiện chính sách đoàn kết quốc tế.

2. Phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Điều 88. Tội tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Người nào có một trong những hành vi sau đây nhằm chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười hai năm:

- a) Tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân;
 - b) Tuyên truyền những luận điệu chiến tranh tâm lý, phao tin bịa đặt gây hoang mang trong nhân dân;
 - c) Làm ra, tàng trữ, lưu hành các tài liệu, văn hoá phẩm có nội dung chống Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
3. Phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng thì bị phạt tù từ mười năm đến hai mươi năm.

Điều 91. Tội trốn đi nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân

1. Người nào trốn đi nước ngoài hoặc trốn ở lại nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười hai năm.

2. Người tổ chức, người cưỡng ép, người xúi giục thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.

3. Phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm hoặc tù chung thân.

Điều 92. Hình phạt bổ sung

Người phạm tội quy định tại Chương này còn có thể bị tước một số quyền công dân từ một năm đến năm năm, phạt quản chế, cấm cư trú từ một năm đến năm năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 258. Tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân

1. Người nào lợi dụng các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự do hội họp, lập hội và các quyền tự do dân chủ khác xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội trong trường hợp nghiêm trọng thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Phụ lục II

Các khuyến nghị về tự do ngôn luận và tự do báo chí do các quốc gia thành viên LHQ đề xuất tại cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện của Việt Nam trong năm 2009

Số	Quốc gia	Khuyến nghị	Đáp ứng của Việt Nam
1	Canada / Gia Nã Đại	Gia tăng tính độc lập của các cơ quan truyền thông ra khỏi sự kiểm soát của Nhà nước, kể cả việc cho phép các truyền thông, báo chí tư nhân; Đưa các Luật Báo chí Việt Nam tuân thủ theo Điều 19 của Công ước quốc tế về Các quyền dân sự và chính trị của LHQ (ICCPR); và Giảm việc sử dụng luật “an ninh quốc gia” hạn chế thảo luận công khai về dân chủ đa đảng, hoặc chỉ trích Chính phủ, kể cả việc đưa các điều luật an ninh và tuyên truyền phù hợp theo ICCPR.	Bác bỏ
2	Finland / Phần Lan	Cho phép các phương tiện truyền thông thực hiện vai trò giám sát của họ trong xã hội; Tu chính luật báo chí cho phù hợp với ICCPR; Bãi bỏ hoặc tu chính Bộ luật Hình sự của Việt Nam để đảm bảo rằng luật đó không được áp dụng một cách độc đoán để ngăn chặn tự do ngôn luận.	Bác bỏ
3	France / Pháp	Thực hiện các biện pháp mà Ủy ban Nhân quyền LHQ chủ trương để chấm dứt các giới hạn tự do ngôn luận và tự do ý kiến và đặc biệt chấm dứt việc hạn chế thiết lập các phương tiện truyền thông tư nhân.	Bác bỏ

4	Germany / Đức	Dùng tất cả các biện pháp cần thiết để chấm dứt mọi hạn chế về quyền tự do ngôn luận và tự do hội họp ôn hòa.	Bác bỏ
5	Netherlands/ Hòa Lan	Cho phép báo chí và tạp chí độc lập và tự hữu ra đời, và bãi bỏ các hạn chế về việc sử dụng Internet, chấm dứt việc thanh lọc và theo dõi.	Bác bỏ
6	New Zealand / Tân Tây Lan	Cho phép các phương tiện truyền thông được độc lập, cải thiện việc thực thi Điều 19 của ICCPR và cho phép thành lập các tổ chức truyền thông tự hữu.	Bác bỏ
7	Norway / Na Uy	Công nhận các cá nhân, các nhóm và các cơ quan trong xã hội thụ hưởng tính hợp pháp và công nhận quyền thăng tiến nhân quyền để bày tỏ ý kiến hoặc sự bất đồng của họ một cách công khai, (d) bảo đảm rằng các phương tiện truyền thông được hoạt động tự do và độc lập.	Bác bỏ
8	United States / Hoa Kỳ	Mình chứng sự cam kết của Việt Nam đối với Điều 69 của chính Hiến pháp Việt Nam, Điều 19 của ICCPR và Điều 19 của Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền bằng cách bảo đảm quyền tự do ngôn luận cho các thành viên báo chí mà không sợ bị bắt hoặc bị truy tố một cách độc đoán, cho phép dòng thông tin tự do được lan tràn trên Internet, và bãi bỏ mọi quy định gò bó về blog và các phương tiện truyền thông; Mình chứng sự cam kết về các điều 50 và 69 của Hiến pháp, các điều 19, 21, và 22 của ICCPR và Điều 20 của Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, bằng cách cho phép cá nhân được phát biểu ý kiến về hệ thống chính trị và bằng cách phóng thích tất cả các tù nhân lương tâm, như Cha Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân, và bãi bỏ các quy định mơ hồ về “an ninh quốc gia” như các điều 84, 88, và 258 được sử dụng để kết tội những người bất đồng chính kiến với Chính phủ hoặc các chính sách của chính quyền.	Bác bỏ

9	United Kingdom / Anh Quốc	Tương tác trọng yếu với các chuyên gia quốc tế để phát triển luật truyền thông cũng như gia tăng sự độc lập của các thiết chế truyền thông.	Bác bỏ
10	Argentina / Á Căn Đình	Thực hiện các bước tiến cần thiết để bảo đảm cho mọi công dân được tận hưởng đầy đủ các quyền tự do ngôn luận và tự do tôn giáo.	Chấp nhận
11	Italie / Ý Đại Lợi	Bảo đảm hoàn toàn quyền được nhận, được tìm kiếm và chia sẻ thông tin và ý tưởng phù hợp theo Điều 19 của ICCPR	Chấp nhận
13	Republic of Korea / Nam Hàn	Tăng cường nỗ lực trong các lĩnh vực về quyền tự do dân sự và chính trị, kể cả tự do ngôn luận và tự do báo chí, và tự do tôn giáo	Chấp nhận
13	Sweden / Thụy Điển	Thực hiện các bước tiến để bảo đảm sự tôn trọng hoàn toàn về tự do ngôn luận, kể cả trên Internet, chuẩn bị thực hiện từ nay nhằm cải cách luật pháp về luật truyền thông	Chấp nhận

Phụ lục III

Bloggers và Công dân Mạng sau chấn song tù, danh sách viết gọn

Danh sách chưa thấu đáo các người bị tù vì hoạt động trực tuyến

1. **Cù Huy Hà Vũ**, sinh năm 1957; luật gia và blogger; bị bắt ngày 5.11. 2010; bị kết án 7 năm tù giam và 3 quản chế hôm 4/4/2011, vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 của Bộ luật Hình sự); án lệnh giữ nguyên trong phiên phúc thẩm hôm 2.8.2011; bị giam tại Trại số 5 tỉnh Thanh Hóa.
2. **Đặng Xuân Diệu**, sinh năm 1977; blogger Công giáo; bị bắt hôm 30.7.2011; bị Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ an kết án 13 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 9/1/2013 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự).
3. **Đinh Đặng Định**, sinh năm 1963; giáo viên Trung học; bị bắt hôm 21/10/2011 vì những bài viết tố cáo nạn tham nhũng; Tòa án Nhân dân Daknong kết án 6 năm tù giam hôm 8/8/2012 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); giữ y án tại phiên xử phúc thẩm ngày 21/11/2012; hiện bị giam tại nhà tù Daknong.
4. **Hồ Đức Hòa**, sinh năm 1974; nhà hoạt động Công giáo và blogger; bị bắt hôm 30/7/ 2011; bị Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ an kết án 13 năm tù giam và 5 năm quản chế hôm 9/1/2013 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự).
5. **Hồ Thị Bích Khương**, sinh năm 1967; nhà hoạt động bảo vệ quyền đất đai; bị bắt ngày 15/1/2011; bị kết án 5 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 29/12/2011 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 của Bộ luật Hình sự); y án tại phiên phúc thẩm ngày 30/5/2012; hiện bị giam tại nhà tù tỉnh Nghệ an.
6. **Lê Quốc Quân**, sinh năm 1971; luật sư và blogger; bị bắt hôm 27/12/2012 về tội “trốn thuế” (Điều 161 của Bộ luật Hình sự); hiện bị giam tại nhà tù Hỏa Lò số 1 ở Hà Nội .
7. **Lê Thanh Tùng**, sinh năm 1968; nhà báo tự do; bị bắt hôm 12/1/2011 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); bị kết án 5 năm tù giam và 4 năm quản chế hôm 10/8/2012; bị giam tại nhà tù B14 ở Thanh Liệt.
8. **Lê Văn Sơn**, sinh năm 1985; blogger Công giáo, bút danh Paulus Lê Sơn; bị bắt hôm 3/8/2011; bị Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ an kết án 13 năm tù giam và 5 năm quản chế hôm 9/1/2013 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự) (Điều 79).
9. **Lô Thanh Thảo**, phụ nữ, sinh năm 1977; bị bắt hôm 26/3/2012 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); bị Tòa án Tp Hồ Chí Minh kết án 6 tháng tù và 3 năm quản chế hôm 8/1/2013.

10. **Lư Văn Bảy**, sinh năm 1952; công dân mạng bị bắt vào tháng 5/2011; bị Tòa án Nhân dân tỉnh Kiên Giang kết án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 22/8/2011 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự).
11. **Nguyễn Đình Cường**, 31 tuổi, nhà hoạt động Công giáo và blogger; bị bắt hôm 24/12/2011 và bị Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An kết án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 9/1/2013 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự).
12. **Nguyễn Văn Duyệt**, 32 tuổi, nhà hoạt động Công giáo và blogger; bị bắt hôm 7/8/2011 và bị Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An kết án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 9/1/2013 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự) (Điều 79).
13. **Nguyễn Kim Nhân**, sinh năm 1949; bị bắt hôm 7/6/2011; bị kết án 5 năm rưỡi tù giam và 3 năm quản chế hôm 16/7/2011 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); hiện bị giam tại nhà tù Bắc Giang¹
14. **Nguyễn Ngọc Cường**, sinh năm 1956; nhà hoạt động bảo vệ quyền đất đai, bị bắt vào tháng 9/2010; bị kết án 7 năm tù giam vào tháng 5/2011 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); án lệnh giữ nguyên trong phiên xử phúc thẩm tháng 5/2012; hiện bị giam tại phân trại K1 trại Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai.
15. **Nguyễn Tiến Trung**, sinh năm 1983; nhà hoạt động dân chủ; bị bắt năm 2009; bị kết án 7 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 20/1/2010 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự); hiện bị giam tại nhà tù PA 92, Tp Hồ Chí Minh..
16. **Nguyễn Trung Lĩnh**, sinh năm 1967; nhà hoạt động dân chủ; bị bắt tháng 22/12/2011 chiếu theo Pháp lệnh 44 và bị đưa vào nhà tù Hỏa Lò rồi vào Bệnh viện Tâm thần Trung ương Hà Nội. Tin mới cho biết ông được trả tự do hôm 17.12.2012.
17. **Nguyễn Văn Duyệt**, sinh năm 1980; nhà hoạt động Công giáo; bị bắt hôm 7/8/2011; bị Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An kết án 6 năm tù giam và 4 năm quản chế hôm 9/1/2013 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự).
18. **Nguyễn Văn Hải (Điều Cày)**, sinh năm 1952; blogger và nhà hoạt động dân chủ; bị bắt năm 2008 bị kết án 30 tháng tù vì tội “trốn thuế”; bị giam cho đến mãn hạn tù hôm 19/10/2010, liền bị kết án thêm tội mới “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); Tòa án Nhân dân Tp Hồ Chí Minh kết án 12 năm tù giam và 5 năm quản chế hôm 24/9/2012; giữ y án tại phiên xử phúc thẩm hôm 28/12/2012; hiện bị giam tại Khu K3, Trại Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; được Tổ Hành động Chống Giam giữ Tùy tiện của LHQ công nhận Điều Cày bị bắt giam tùy tiện theo Ý kiến 1/2009.
19. **Nguyễn Văn Lía**, sinh năm 1940; chức sắc Giáo hội Hòa Hảo; bị bắt vào tháng 4/2011; bị Tòa án Nhân dân tỉnh An Giang kết án 5 năm tù giam và 3

năm quản chế hôm 13/12/2011 vì tội “*lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước*” (Điều 258 của Bộ luật Hình sự); tại phiên xử phúc thẩm hôm 2/3/2012 giảm án xuống 4 năm rưỡi tù giam; hiện bị giam tại trại Z30A Xuân Lộc, tỉnh Đồng (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự).

20. **Trần Anh Kim**, sinh năm 1949; nhà hoạt động dân chủ, cựu sĩ quan Quân đội Nhân dân; bị bắt tại Hải Phòng ngày 7/7/2009; bị kết án 5 năm rưỡi tù giam và 3 năm quản chế vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự); hiện bị giam tại Trại số 6, Thanh Chương, tỉnh Nghệ an.
21. **Trần Huỳnh Duy Thức**, sinh năm 1966; bị bắt năm 2009; bị kết án 16 năm tù giam và 5 năm quản chế hôm 20/1/2010 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự); y án trong phiên phúc thẩm ngày 11/5/2010; hiện bị giam tại Khu K1, Trại Z30A Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai.
22. **Trần Vũ Anh Bình (Hoàng Nhật Thông)**, sinh năm 1974; nhạc sĩ sáng tác; bị bắt ngày 19/9/2011 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); bị Tòa án Nhân dân Tp Hồ Chí Minh kết án 6 năm tù giam và 2 năm quản chế hôm 30/10/2012.
23. **Vi Đức Hồi**, sinh năm 1956; cựu đảng viên Cộng sản; bị bắt trong năm 2010; bị kết án 8 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 26/1/2011 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); tại phiên phúc thẩm ngày 26/4/2011 án giảm xuống 5 năm tù giam và 3 năm quản chế; hiện bị giam tại nhà tù tỉnh Lạng Sơn.
24. **Võ Minh Trí (Việt Khang)**, sinh năm 1978; nhạc sĩ sáng tác; bị bắt hôm 23/12/2011 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự) qua những bài nhạc và ca các bài hát chống kháng; bị Tòa án Nhân dân Tp Hồ Chí Minh kết án 4 năm tù giam và 2 năm quản chế hôm 30/10/2012.

Những người bị quản chế sau khi mãn hạn tù (Điều 92 của Bộ luật Hình sự)

1. **Nguyễn Văn Đài**: sinh năm 1969. luật sư cho nhân quyền và sáng lập Ủy ban Nhân quyền Việt Nam ở Hà Nội; bị kết án 5 năm tù giam và 4 năm quản chế hôm 11/5/2007 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); án giảm xuống 4 năm tù giam và 4 năm quản chế tại phiên phúc thẩm; được trả tự do vào tháng 3/2011; còn quản chế cho đến năm 2015.
2. **Lê Thăng Long**, sinh năm 1967; bị bắt năm 2009; bị kết án 5 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 20/1/2010 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự); được trả tự do vào tháng 6/2012; còn quản chế cho đến tháng 6/ 2015.
3. **Nguyễn Văn Túc**, sinh năm 1964; bị bắt năm 2008; bị kết án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 9/10/2009 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); được trả tự do hôm 10/9/2012; còn quản chế cho đến tháng 9/2015.

4. **Nguyễn Mạnh Sơn**, sinh năm 1943; bị kết án 3 năm rưỡi tù giam và 3 năm quản chế hôm 9/10/2009 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); được trả tự do vào tháng 5/2011; còn quản chế tại Hải phòng cho đến tháng 5/ 2014.
5. **Phạm Bá Hải**: 44 tuổi. Sáng lập viên Sáng hội Bạch Đằng Giang sau khi du học ở New Delhi, Ấn Độ, trở về; bị bắt ngày 25/4/2006 và bị kết án 5 năm tù giam và 2 năm quản chế hôm 7/9/2008 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); được trả tự do hôm 7/9/2011; còn quản chế cho đến tháng 9/2013.
6. **Phạm Minh Hoàng**: sinh năm 1955. Blogger và giáo sư toán học; bị bắt vào tháng 8/2010; bị kết án 3 năm tù giam và 3 năm quản chế vào tháng 8/2011 vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự); giảm án còn 17 tháng tại phiên phúc thẩm ngày 13/1/2012; trả tự do hôm 13/1/2012; còn quản chế đến tháng giêng năm 2015.
7. **Phạm Thanh Nghiên**, (Cô) sinh năm 1977; bị bắt tại Hải phòng năm 2008; bị kết án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 29/1/2010 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); trả tự do ngày 18/9/2012; còn quản chế cho đến tháng 9/2014.
8. **Phạm Văn Trội**, sinh năm 1972; bị bắt năm 22008; bị kết án 4 năm tù giam và 4 năm quản chế hôm 8/10/2009 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình); trả tự do hôm 11/9/2012, còn quản chế cho đến tháng 9/2016.
9. **Vũ Hùng**: sinh năm 1966. Giáo viên; bị bắt ngày 18 tháng 9/2008; bị kết án 3 năm tù giam và 3 năm quản chế tại Hà Nội hôm 7/10/2009 vì tội “*tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN*” (Điều 88 trong Bộ luật Hình sự); trả tự do vào tháng 9/2011; còn quản chế cho đến tháng 9/2014.

Những người bị quản thúc không thông qua tòa án xét xử:

1. **Thích Quảng Độ**: sinh năm 1928. Thê danh Đặng Phúc Tuệ. Tăng sĩ Phật giáo, Tăng Thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất; bị quản chế lưu đầy tại tỉnh Thái Bình từ 1982-1992; bị kết án 5 năm tù giam và 3 năm quản chế hôm 15/8/1995 vì tội “*lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước*” (Điều 258 của Bộ luật Hình sự) vì tổ chức cứu trợ nạn nhân lũ lụt; được ân xá vào tháng 9/1998; bị kết án 2 năm quản chế năm 2001; quản thúc không thông qua tòa án xét xử từ năm 2003 cho đến nay tại Thanh Minh Thiền Viện, Tp Hồ Chí Minh (Saigon).
2. **Nguyễn Đan Quế**: sinh năm 1942. Bác sĩ y khoa, sáng lập Cao trào Nhân bản ở Việt Nam; bị bắt năm 1991; bị kết án 20 năm tù giam và 5 năm quản chế vì tội “*hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*” (Điều 79 của Bộ luật Hình sự); ân xá năm 1998; bị kết án 30 tháng tù giam năm 2003; trả tự do năm 2005; từ đó bị quản thúc không thông qua tòa án xét xử.
3. **Nguyễn Văn Bảo**, Chức sắc Giáo hội Cao Đài; bị quản thúc không thông qua tòa án xét xử tại Tây Ninh.

Phụ lục IV

Một số Blogs bất đồng chính kiến tại Việt Nam

- 1/ <https://daohieu.wordpress.com/>
- 2/ <http://boxitvn.blogspot.com/>
- 3/ <http://anhbasg.blogspot.com/>
- 4/ <http://danoanbuihang.blogspot.com/>
- 5/ <http://suthatcongly.multiply.com/notes/item/99>
- 6/ caunhattan.wordpress.com
- 7/ <http://nguyentuongthuy2012.wordpress.com/>
- 8/ <https://jbnghuyenhuvvinh1962.wordpress.com/>
- 9/ <http://menam0.multiply.com/>
- 10/ <http://huynhngocchenh.blogspot.com/>
- 11/ <http://www.truongduynhat.net/>
- 12/ <http://www.hasiphu.com/> -
- 13/ <http://quehuongcualua.blogspot.com/>
- 14/ <http://to-hai.blogspot.com/>
- 15/ <http://danlambaovn.blogspot.com/>
- 16/ <http://thientrieu2010.blogspot.com/>
- 17/ <http://vietnamhumanrightscommitte.wordpress.com>
- 18/ <http://nhucaytrevn.blogspot.com/>

Thiết lập các sự kiện

Điều tra và những phái đoàn quan sát các phiên xử
Thông qua những hoạt động nằm trong việc gửi những quan sát viên cùng với những phái đoàn quốc tế đi điều tra, Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền (FIDH) đã phát triển qua những thủ tục nghiêm ngặt và không thiên vị để thiết lập các sự kiện đầy trách nhiệm. Những chuyên gia đã bỏ thì giờ tới hiện trường cung cấp nền tảng chủ động cho FIDH.

Hậu thuẫn xã hội dân sự

Huấn luyện và trao đổi

FIDH tổ chức một số hoạt động đối tác với các thành viên của tổ chức, trong những quốc gia thành viên thiết lập. Mục tiêu nhằm tăng cường ảnh hưởng và khả năng của người đấu tranh bảo vệ nhân quyền để khích lệ sự thay đổi nơi địa phương họ.

Vận động cộng đồng thế giới

Vận động hành lang thường trực tại các cơ quan liên chính phủ

FIDH hậu thuẫn các thành viên quốc gia của tổ chức cùng những đối tác địa phương trong nỗ lực của họ trước các tổ chức liên chính phủ. FIDH báo động các cơ cấu quốc tế về những vi phạm nhân quyền quy chiếu theo những trường hợp cá nhân cung cấp cho các cơ cấu này. FIDH cũng tham gia trong sự phát triển các công cụ pháp lý quốc tế.

Thông tin và phúc trình

Vận động công luận

FIDH thông tin và vận động công luận thông qua : Thông cáo báo chí, hợp báo, thư ngỏ đến chính quyền, phái đoàn đi điều tra để viết phúc trình, kêu gọi khẩn, kiến nghị, chiến dịch, trang nhà... FIDH sử dụng mọi phương tiện truyền thông để làm dấy lên sự quan tâm về những vi phạm nhân quyền.

VIETNAM COMMITTEE
ON HUMAN RIGHTS
QUÊ MẸ:
ACTION FOR DEMOCRACY IN
VIETNAM

Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam



Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam

Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam là bộ phận hoạt động nhân quyền của **Cơ sở Quê Mẹ : Hành động cho Dân chủ Việt Nam**, một tổ chức vô vụ lợi thành lập cuối năm 1975 tại Paris, với nhiều chi bộ tại Châu Âu, Hoa Kỳ, Canada, và Á châu. Mục tiêu theo dõi nhân quyền, vận động sự hậu thuẫn cho các nạn nhân bị chà đạp nhân quyền và hoạt động để đưa tới sự tôn trọng dân chủ, tự do, nhân quyền tại Việt Nam. Cơ sở cũng xuất bản nhiều sách và phúc trình bằng tiếng Việt, phát hành bí mật trong nước hay phổ biến trong cộng đồng người Việt khắp năm châu, mà mục tiêu nhằm tăng

tiến nhân quyền, phát huy giáo dục và văn hóa, cũng như thiết lập một diễn đàn cho bất cứ ai hoạt động nhằm phát triển các tự do, nhân quyền cơ bản cho cá nhân tại Việt Nam. Chủ tịch Ủy ban là ông Võ Văn Ái.

Quê Mẹ : Hành động cho Dân chủ Việt Nam
BP 60063
94472 Boissy Saint Le1ger – France
ĐT : Paris +33 1 45 98 30 85
Fax : Paris +33 1 45 98 32 61
E-mail : queme.democracy@gmail.com
Web http://www.queme.net

FIDH - **Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền**
17, passage de la Main-d'Or - 75011 Paris - France
CCP Paris: 76 76 Z
ĐT: (33-1) 43 55 25 18 / Fax: (33-1) 43 55 18 80
www.fidh.org

Giám đốc xuất bản : Souhayr Belhassen
Chủ biên : Antoine Bernard
Tác giả Phúc trình / cộng tác viên : Võ Văn Ái, Penelope Faulkner và Shiwei Ye
FIDH/Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam/Quê Mẹ: Hành động cho Dân chủ Việt Nam
Trình bày : CBT

FIDH
đại diện 164
tổ chức nhân quyền
trên 5 châu



tự do và quyền về an toàn cá nhân của mình. Điều 4 : Không ai bị bắt làm nô lệ hay bị nô dịch ; chế độ nô lệ và việc buôn bán nô lệ đều bị cấm dưới mọi hình thức. Điều 5 : Không ai phải chịu tra tấn, phải chịu hình phạt hay những đối xử tàn bạo, vô nhân đạo hoặc bị hạ thấp phẩm giá. Điều 6 : Mỗi người đều có quyền được thừa nhận tư cách pháp nhân của mình ở khắp mọi nơi. Điều 7 : Tất cả mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và có quyền được pháp luật bảo vệ ngang nhau, mà không bị bất cứ sự phân biệt đối xử nào. Tất cả mọi người đều có quyền được bảo vệ ngang nhau chống lại mọi sự phân biệt đối xử vi phạm bản Tuyên ngôn này và chống lại mọi điều gây ra sự phân biệt đối xử ấy. Điều 8 : Mọi người đều có quyền khiếu nại một cách hiệu quả đến các cơ quan pháp lý quốc gia có thẩm quyền chống lại những hành vi vi

VỀ LIÊN ĐOÀN QUỐC TẾ NHÂN QUYỀN (FIDH)

FIDH hành động để bảo vệ những nạn nhân bị vi phạm nhân quyền, ngăn ngừa các vi phạm và đưa thủ phạm ra trước công lý

Một nhiệm vụ rộng lớn

FIDH hoạt động cho sự tôn trọng mọi quyền ghi trong Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền : quyền dân sự và chính trị, cũng như các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.

Một phong trào toàn cầu

FIDH thành lập năm 1922, hiện nay liên hiệp với 164 tổ chức thành viên trong hơn 100 quốc gia vòng quanh thế giới. FIDH điều hợp và hậu thuẫn các hoạt động của những tổ chức nói trên và giúp đưa tiếng nói của họ lên địa bàn quốc tế.

Một tổ chức độc lập

Giống như các thành viên của tổ chức, FIDH không liên hệ với bất cứ đảng phái, tôn giáo nào, và độc lập với mọi chính phủ.

fidh

Xem các thông tin về 164 tổ chức thành viên FIDH trên trang nhà www.fidh.org